



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

BẢN 1

# TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN MÔN **MĨ THUẬT 3** lớp 3

(Tài liệu lưu hành nội bộ)



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

NGUYỄN TUẤN CƯỜNG – NGUYỄN THỊ NHUNG

TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN  
môn *MĨ THUẬT*

(Tài liệu lưu hành nội bộ)



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

## CHỮ VIẾT TẮT TRONG SÁCH

Chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ
GV	Giáo viên
HS	Học sinh
SGK	Sách giáo khoa
SGV	Sách giáo viên

## LỜI NÓI ĐẦU

Nhằm giúp cho các GV mĩ thuật tiêu học hiểu rõ những nội dung cơ bản của Chương trình giáo dục phổ thông môn Mĩ thuật ban hành theo *Thông tư số 32/2018/ TT-BGD&ĐT* ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và tổ chức thực hiện hiệu quả dạy học môn Mĩ thuật theo SGK *Mĩ thuật 3* mới, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã tổ chức biên soạn *Tài liệu tập huấn giáo viên Mĩ thuật 3 - Chân trời sáng tạo, Bản 1*.

Cuốn tài liệu được cấu trúc gồm 2 phần:

**Phần một: Hướng dẫn chung.** Nội dung phần này tập trung giới thiệu về SGK *Mĩ thuật 3*: quan điểm biên soạn, những điểm mới của SGK *Mĩ thuật 3 - Chân trời sáng tạo, Bản 1*; cấu trúc sách và cấu trúc bài học trong SGK; phương pháp dạy học, tổ chức hoạt động; hướng dẫn kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Mĩ thuật; hướng dẫn sử dụng nguồn tài nguyên sách và các học liệu điện tử của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam; khai thác thiết bị và học liệu trong dạy học môn Mĩ thuật.

**Phần hai: Hướng dẫn xây dựng kế hoạch bài dạy.** Nội dung phần này chủ yếu gợi ý, hướng dẫn cho GV cách tổ chức dạy học một số dạng bài cơ bản trong SGK *Mĩ thuật 3* đó là: dạng bài về các yếu tố mĩ thuật, dạng bài thuộc Mĩ thuật tạo hình và dạng bài thuộc Mĩ thuật ứng dụng; giới thiệu và hướng dẫn cho GV cách sử dụng hiệu quả SGV *Mĩ thuật 3* và các sách bổ trợ, sách tham khảo môn Mĩ thuật.

*Tài liệu tập huấn giáo viên Mĩ thuật 3* được biên soạn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và trên cơ sở kế thừa, phát triển những thành tựu đổi mới về phương pháp và hình thức tổ chức dạy học môn Mĩ thuật theo định hướng phát triển năng lực. Các tác giả hi vọng đây sẽ là tài liệu hữu ích, thiết thực cho các GV mĩ thuật khi triển khai đồng bộ, đại trà chương trình và SGK Mĩ thuật mới. Đồng thời, tài liệu cũng được biên soạn theo hướng mở nhằm giúp các GV có thể chủ động, linh hoạt trong tổ chức dạy học để phù hợp với điều kiện của các địa phương và năng lực thực tế của HS trên mọi vùng miền đất nước.

Các tác giả rất mong nhận được ý kiến góp ý của quý thầy cô giáo và độc giả để tài liệu được hoàn thiện hơn trong lần xuất bản sau.

Trân trọng cảm ơn!

CÁC TÁC GIẢ

# Mục lục

<b>LỜI NÓI ĐẦU .....</b>	3
<b>PHẦN MỘT: HƯỚNG DẪN CHUNG</b>	
1. Giới thiệu sách giáo khoa môn Mĩ thuật lớp 3 .....	5
2. Cấu trúc sách và cấu trúc bài học sách giáo khoa Mĩ thuật 3 .....	9
3. Phương pháp dạy học/tổ chức hoạt động .....	24
4. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Mĩ thuật .....	29
5. Giới thiệu tài liệu bổ trợ, nguồn tài nguyên, học liệu và thiết bị giáo dục.....	33
6. Khai thác thiết bị và học liệu trong dạy học môn Mĩ thuật lớp 3 .....	45
<b>PHẦN HAI: HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY</b>	
1. Một số lưu ý khi lập kế hoạch dạy học môn Mĩ thuật.....	51
2. Hướng dẫn dạy học dạng bài thuộc Mĩ thuật tạo hình .....	52
3. Hướng dẫn dạy học dạng bài thuộc Mĩ thuật ứng dụng .....	56
4. Hướng dẫn dạy học dạng bài tích hợp với nội dung Lí luận và Lịch sử mĩ thuật	58
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	59

## PHẦN MỘT

# HƯỚNG DẪN CHUNG

## 1. GIỚI THIỆU SÁCH GIÁO KHOA MÔN MĨ THUẬT LỚP 3

### 1.1. Quan điểm biên soạn SGK môn Mĩ thuật ở cấp Tiểu học nói chung và lớp 3 nói riêng

#### 1.1.1. Quan điểm biên soạn

Với mục đích biên soạn một tài liệu giáo khoa cụ thể hoá các yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, mang lại cho HS, GV một tài liệu dạy – học môn Mĩ thuật nhằm phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực cho HS, SGK *Mĩ thuật* cấp Tiểu học nói chung, *Mĩ thuật 3* nói riêng cuốn SGK *Mĩ thuật 3 – Chân trời sáng tạo, Bản 1* được biên soạn dựa trên các quan điểm sau đây:

- *Một* là, theo định hướng đổi mới giáo dục phổ thông được thể hiện qua các văn bản pháp lí sau:
  - + Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;
  - + Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội về đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông;
  - + Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và Chương trình giáo dục phổ thông môn Mĩ thuật được ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
  - + Luật Giáo dục năm 2019.
- *Hai* là, bám sát các tiêu chuẩn SGK mới ban hành kèm theo Thông tư số 33/2017 ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- *Ba* là, theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và Chương trình giáo dục phổ thông môn Mĩ thuật, với trọng tâm là chuyển từ giáo dục truyền thụ kiến thức sang dạy học hình thành và phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực cho HS.

– *Bốn là*, với tư tưởng chủ đạo tiếp nối từ bộ sách *Mĩ thuật 2 – Chân trời sáng tạo*. Theo đó, SGK *Mĩ thuật 3 – Chân trời sáng tạo, Bản 1* được định hướng biên soạn cho HS:

- + Cơ hội tiếp cận tri thức như nhau;
- + Phù hợp với năng lực nhận thức khác nhau;
- + Cơ hội phát triển năng lực như nhau;
- + Tự chủ trong học tập;
- + Chủ động trong học tập;
- + Tự do trong sáng tạo;
- + Chủ động trong giải quyết các vấn đề liên quan đến mĩ thuật.

Với tư tưởng này, nội dung và các hoạt động học trong SGK *Mĩ thuật 3* nhằm phát triển các phẩm chất và năng lực chung, năng lực đặc thù được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và Chương trình giáo dục phổ thông môn *Mĩ thuật*.

### **1.1.2. Cơ sở khoa học và thực tiễn**

Khi biên soạn SGK *Mĩ thuật 3*, các tác giả tiếp cận một cách hệ thống dựa trên các cơ sở khoa học và cơ sở thực tiễn sau:

- *Cơ sở khoa học*: Tham khảo các lí thuyết về Tâm lí giáo dục trên thế giới như:
  - + Lí thuyết về phát triển nhận thức của Jean Piaget;
  - + Lí thuyết phát triển tâm lí xã hội của Erik Erikson;
  - + Lí thuyết đa trí tuệ của Howard Gardner;
  - + Lí thuyết học tập trải nghiệm của David Kolb;
- *Cơ sở thực tiễn*:
  - + Dựa trên kết quả đánh giá của Dự án “Hỗ trợ giáo dục Mĩ thuật cấp Tiểu học” từ năm 2006 đến năm 2010 (Chương trình hợp tác phát triển về văn hoá, giáo dục giữa Việt Nam và Đan Mạch).
  - + Dựa vào kết quả thực nghiệm và triển khai đại trà bộ sách *Học Mĩ thuật theo định hướng phát triển năng lực* và *Dạy Mĩ thuật theo định hướng phát triển năng lực* của NXB Giáo dục Việt Nam từ năm học 2016 – 2017 đến nay tại 61/63 tỉnh thành trên cả nước nhằm hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học Mĩ thuật trong Chương trình giáo dục phổ thông.
  - + Kế thừa các phương pháp dạy học tích cực của một số dự án và tham khảo, vận dụng có chọn lọc, điều chỉnh chương trình môn Mĩ thuật của một số nước tiên tiến để phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

## 1.2. Những điểm mới của sách giáo khoa môn Mĩ thuật lớp 3

### 1.2.1. Đổi mới về mục tiêu

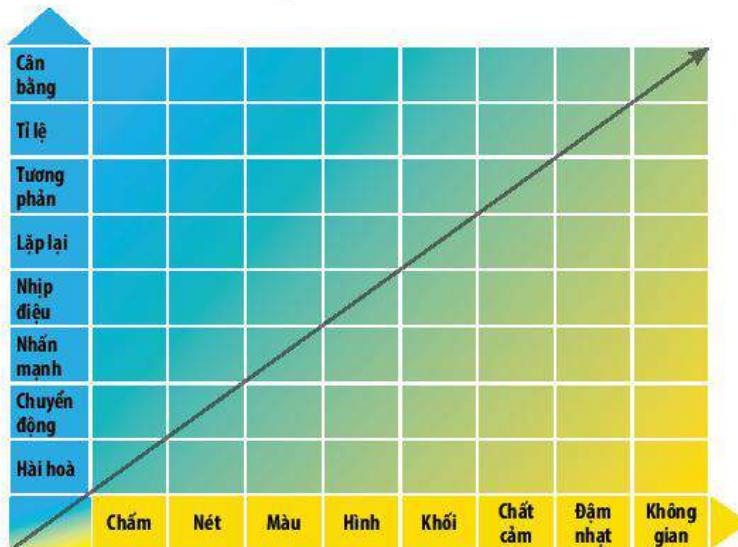
SGK *Mĩ thuật 3* hiện thực hoá mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông môn *Mĩ thuật* phù hợp với bối cảnh lịch sử Việt Nam bằng các mục tiêu cụ thể như:

- Trang bị, bổ sung những kiến thức về ngôn ngữ cơ bản của nghệ thuật tạo hình để làm cơ sở cho HS hình thành quan niệm và nhận thức riêng về các giá trị thẩm mĩ trong nghệ thuật và cuộc sống.
- Tạo cơ hội cho HS kết nối các kiến thức trong bài học với thực tế cuộc sống để đáp ứng việc học đi đôi với hành.
- Khuyến khích HS sử dụng và phối hợp các loại vật liệu sẵn có ở địa phương để thực hiện sản phẩm, tác phẩm *mĩ thuật* nhằm phát triển khả năng sáng tạo và giáo dục ý thức về môi trường.
- Lồng ghép một số ngành nghề thủ công *mĩ nghệ* truyền thống vào các bài học nhằm giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc, giúp HS nhận biết thêm vẻ đẹp của quê hương, đất nước.
- Tạo cơ hội tiếp cận và phát huy những thành tựu văn hoá, nghệ thuật của địa phương, đất nước, bồi dưỡng tinh thần yêu quê hương, đất nước ở mỗi HS.

### 1.2.2. Đổi mới về nội dung

Nội dung SGK *Mĩ thuật 3* được biên soạn trên nguyên tắc lấy yếu tố, nguyên lí tạo hình làm cơ sở, nền tảng cho mọi hoạt động thực hành, sáng tạo và thảo luận thông qua các chủ đề giáo dục. Nội dung các bài học được kết nối với nhau theo một tiến trình, trong đó: kết thúc hoạt động này là khởi đầu cho hoạt động tiếp theo để hình thành năng lực sáng tạo và sáng tạo không ngừng cho HS.

Kiến thức nền tảng của *mĩ thuật* được đưa vào các bài học theo tiến trình từ đơn giản đến phức tạp và được lồng ghép trong các chủ đề. Trong đó, yếu tố tạo hình được coi là nguyên liệu, là nền tảng của ngôn ngữ *mĩ thuật* còn các nguyên lí tạo hình được coi là phương tiện để HS biểu đạt tư tưởng, cảm xúc của mình.



Hình 1. Mối quan hệ giữa các yếu tố tạo hình và nguyên lí tạo hình trong *mĩ thuật*

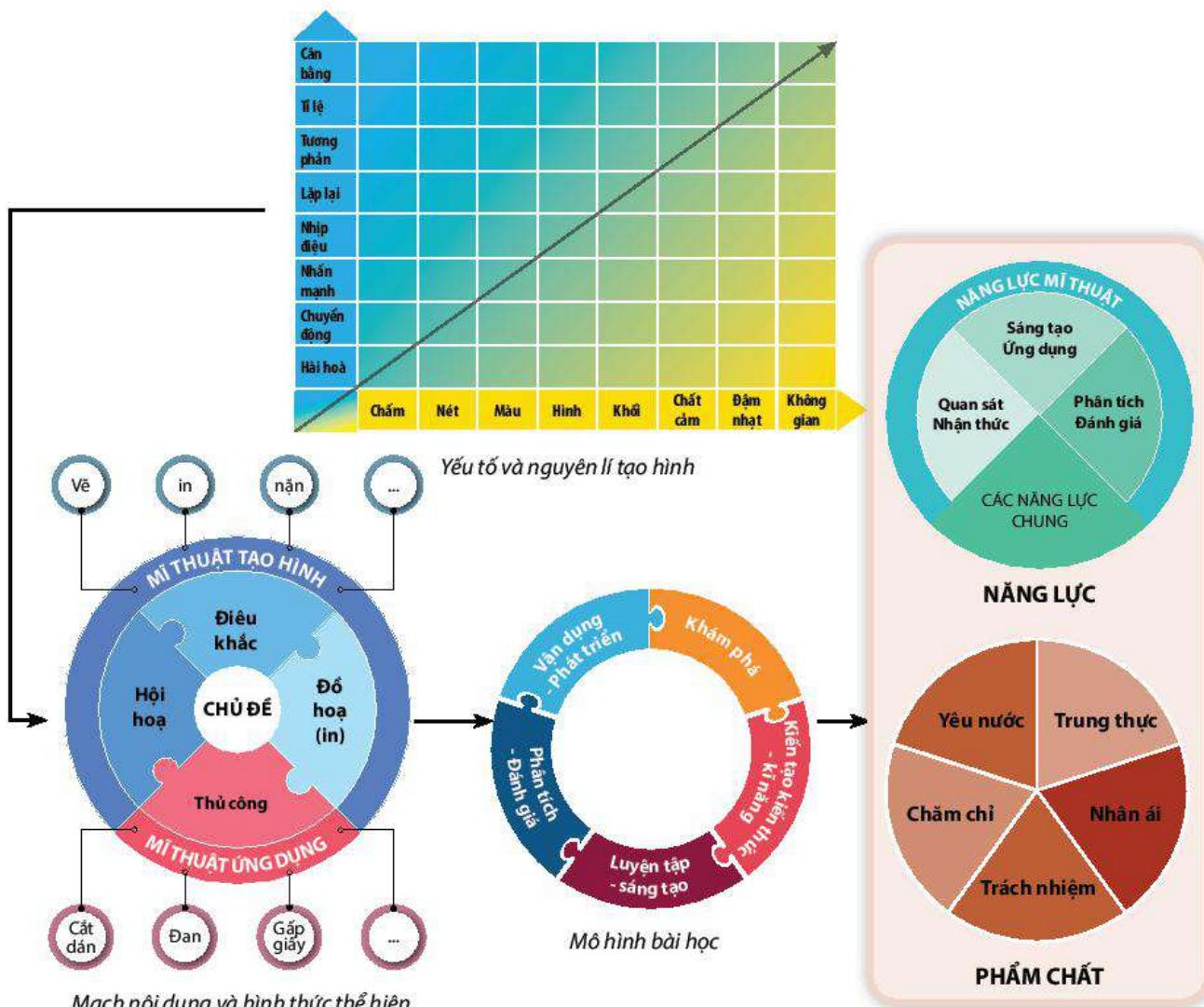
### 1.2.3. Đổi mới về phương pháp dạy học

Cấu trúc các bài học trong SGK *Mĩ thuật 3 – Bản 1* được xây dựng dựa theo mô hình học tập qua trải nghiệm của nhà nghiên cứu giáo dục David Kolb và trên cơ sở kế thừa những thành tựu của Dự án “Hỗ trợ giáo dục Mĩ thuật cấp Tiểu học” theo Chương trình Hợp tác phát triển Văn hoá của Bộ Giáo dục và Đào tạo với Chính phủ Đan Mạch từ năm 2005 – 2015. Theo đó, các bài học trong SGK *Mĩ thuật 3* được thiết kế với nhiều hình thức hoạt động mĩ thuật khác nhau để HS có cơ hội *Khám phá*, *Kiến tạo kiến thức – kĩ năng*, *Luyện tập – sáng tạo*, *Phân tích – đánh giá* và *Vận dụng – phát triển* kiến thức một cách chủ động, hiệu quả.



Hình 2. Mô hình nhận thức bài học

Hình 3 dưới đây thể hiện đầy đủ, trọn vẹn cấu trúc bộ SGK *Mĩ thuật 3* với những đổi mới căn bản và đột phá, tạo ra con đường dẫn đến sự hình thành và phát triển cho HS các phẩm chất, năng lực chung và các năng lực mĩ thuật cần đạt một cách khoa học, giúp HS trở thành người công dân tự tin, chủ động trong cuộc sống trước tất cả các vấn đề liên quan đến mĩ thuật.



Hình 3

#### **1.2.4. Đổi mới về đánh giá**

Việc đánh giá trong SGK *Mĩ thuật 3* được định hướng nhằm:

- Cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt về các năng lực thẩm mĩ, các phẩm chất cần hình thành ở HS thông qua các hoạt động.
- Giúp GV điều chỉnh, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động dạy học, hoạt động trải nghiệm ngay trong quá trình dạy học và kết thúc mỗi giai đoạn dạy học, giáo dục; kịp thời phát hiện những cố gắng, tiến bộ của HS để động viên, khích lệ và phát hiện những khó khăn, hạn chế của HS để hướng dẫn, giúp đỡ; đưa ra nhận định đúng về những ưu điểm nổi bật và những hạn chế của mỗi HS để có giải pháp kịp thời nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, rèn luyện của HS; góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục ở bậc Tiểu học.
- Giúp HS có năng lực tự đánh giá, tham gia đánh giá; tự học, tự điều chỉnh cách học; giao tiếp, hợp tác; có hứng thú học tập và rèn luyện để tiến bộ.
- Giúp cha mẹ HS tham gia vào đánh giá quá trình và kết quả học tập, rèn luyện, quá trình hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất của con em mình; tích cực hợp tác với nhà trường trong các hoạt động giáo dục HS.
- Giúp cán bộ quản lí giáo dục các cấp kịp thời chỉ đạo các hoạt động giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá nhằm đạt hiệu quả giáo dục.

## **2. CẤU TRÚC SÁCH VÀ CẤU TRÚC BÀI HỌC SÁCH GIÁO KHOA MĨ THUẬT 3**

### **2.1. Cấu trúc sách giáo khoa *Mĩ thuật 3***

Căn cứ vào đặc điểm tâm, sinh lí và các mối quan hệ cơ bản của lứa tuổi HS lớp 3 như quan hệ với gia đình, với nhà trường, với cuộc sống xung quanh (*thiên nhiên, động vật, thực vật, đồ vật, đồ chơi*) đồng thời dựa trên các mạch nội dung theo quy định của Chương trình Giáo dục phổ thông môn *Mĩ thuật*, SGK *Mĩ thuật 3 – Chân trời sáng tạo, Bản 1* được cấu trúc thành 6 chủ đề *Trường em, Mùa thu quê em, Mái ấm gia đình, Góc học tập của em, Khu vườn nhỏ và Đô thị ngày nay* với 18 bài. Cụ thể như sau:

- 10 bài *Mĩ thuật tạo hình*, mỗi bài 2 tiết (20 tiết);
- 6 bài *Mĩ thuật ứng dụng*, mỗi bài 2 tiết (12 tiết);
- 2 bài ôn tập (cuối học kì I và cuối năm học) (3 tiết).

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn	Tính liên thông với các môn học khác
<b>CHỦ ĐỀ I: TRƯỜNG EM</b>					
1 - 2	Bài 1: Sắc màu của chữ	2	<b>Thực hành:</b> Vẽ. <b>Thảo luận:</b> Sản phẩm của HS. <b>Thể loại:</b> Hội họa. <b>Chủ đề:</b> Nhà trường.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhận ra được kiểu chữ cơ bản, cách pha màu thứ cấp để vẽ và trang trí.</li> <li>Vẽ và trang trí được tên riêng bằng màu thứ cấp.</li> <li>Đọc được tên một số màu thứ cấp trong sản phẩm mĩ thuật.</li> <li>Nêu được cảm nhận về vẻ đẹp của màu sắc thể hiện trong bài vẽ tên.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Tiếng Việt, Đạo đức,...
<b>CHỦ ĐỀ II: MÙA THU QUÊ EM</b>					
3 - 4	Bài 2: Những người bạn thân thiện	2	<b>Thực hành:</b> Vẽ. <b>Thảo luận:</b> Sản phẩm của HS. <b>Thể loại:</b> Hội họa. <b>Chủ đề:</b> Nhà trường.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Biết được cách sử dụng màu thứ cấp để diễn tả đậm, nhạt trong tranh.</li> <li>Vẽ được tranh về hoạt động của HS ở lớp, trường.</li> <li>Chỉ ra được màu thứ cấp và hình ảnh chính, phụ trong sản phẩm mĩ thuật.</li> <li>Chia sẻ được giá trị của tình bạn trong học tập và vui chơi.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Tiếng Việt, Đạo đức,...
5 - 6	Bài 1: Mặt nạ Trung thu	2	<b>Thực hành:</b> Cắt, dán, vẽ 2D. <b>Thảo luận:</b> Sản phẩm của HS. <b>Thể loại:</b> Thủ công, hội họa. <b>Chủ đề:</b> Đồ chơi.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chỉ ra được cách cắt giấy bìa và vẽ màu tạo hình mặt nạ.</li> <li>Tạo được mặt nạ có nét biểu cảm riêng bằng giấy, bìa, màu.</li> <li>Nêu được sự tương phản của nét, hình, màu trên mặt nạ.</li> <li>Chia sẻ được cảm nhận về nét biểu cảm của mặt nạ trong cuộc sống.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức,...

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn	Tính liên thông với các môn học khác
7 - 8	Bài 2: Vui tết Trung thu	2	<b>Thực hành:</b> Vẽ. <b>Thảo luận:</b> Sản phẩm của HS. <b>Thể loại:</b> Hội họa. <b>Chủ đề:</b> Quê hương.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nêu được cách kết hợp sự tương phản của màu sắc để diễn tả hoạt động về đêm.</li> <li>Vẽ được bức tranh về hoạt động vui chơi trong đêm Trung thu.</li> <li>Chỉ ra được nét, hình, màu tương phản trong bài vẽ.</li> <li>Biết trân trọng nét văn hóa đặc sắc của dân tộc trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Đạo đức, Tiếng Việt, ...
9 - 10	Bài 3: Phong cảnh mùa thu	2	<b>Thực hành:</b> Cắt, xé, dán, tạo hình từ lá cây. <b>Thảo luận:</b> Sản phẩm của HS. <b>Thể loại:</b> Hội họa. <b>Chủ đề:</b> Thiên nhiên.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nêu được cách sử dụng màu của vật liệu tự nhiên tạo sản phẩm mĩ thuật.</li> <li>Tạo được bức tranh phong cảnh từ lá cây và các vật liệu tự nhiên.</li> <li>Chỉ ra được chất cảm bẩm mặt trong sản phẩm mĩ thuật.</li> <li>Chia sẻ được cảm xúc về màu sắc trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Toán, Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức.
<b>CHỦ ĐỀ III: MÁI ẤM GIA ĐÌNH</b>					
11 - 12	Bài 1: Đồ vật thân quen	2	<b>Thực hành:</b> Nặn. <b>Thảo luận:</b> Sản phẩm của HS. <b>Thể loại:</b> Điêu khắc. <b>Chủ đề:</b> Gia đình.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chỉ ra được cách nặn và kết hợp các hình khối để tạo mô hình đồ vật trong gia đình.</li> <li>Tạo được mô hình đồ vật trong gia đình bằng đất nặn hoặc vật liệu dẻo.</li> <li>Chia sẻ được cảm nhận về vẻ đẹp của các hình khối và ý tưởng sử dụng sản phẩm trong học tập.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Đạo đức; Tiếng Việt; Toán, ...

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn	Tính liên thông với các môn học khác
13 - 14	Bài 2: Người em yêu quý	2	<b>Thực hành:</b> Vẽ <b>Thảo luận:</b> Sản phẩm của HS, tác phẩm của họa sĩ. <b>Thể loại:</b> Hội họa. <b>Chủ đề:</b> Gia đình.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được cách kết hợp nét, hình, màu trong vẽ tranh chân dung.</li> <li>- Vẽ được bức tranh chân dung thể hiện đặc điểm riêng của người thân.</li> <li>- Chỉ ra được sự hài hòa, cân đối và tỉ lệ trong bài vẽ chân dung.</li> <li>- Chia sẻ được tình cảm đối với người thân trong gia đình.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Đạo đức, Tiếng Việt; Toán,...
15 - 16	Bài 3: Gia đình yêu thương	2	<b>Thực hành:</b> Vẽ. <b>Thảo luận:</b> Sản phẩm của HS. <b>Thể loại:</b> Hội họa. <b>Chủ đề:</b> Gia đình.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được cách sắp xếp các hình dáng người và đồ vật tạo bức tranh về hoạt động trong gia đình.</li> <li>- Tạo được bức tranh về một hoạt động trong gia đình mà em thích.</li> <li>- Chỉ ra được hình ảnh trọng tâm trong bài vẽ.</li> <li>- Chia sẻ được nét văn hoá trong gia đình qua sản phẩm Mĩ thuật.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Đạo đức, Tiếng Việt,...

#### CHỦ ĐỀ IV: GÓC HỌC TẬP CỦA EM

17 - 18	Bài 1: Chậu hoa xinh xắn	2	<b>Thực hành:</b> Vẽ, cắt dán giấy màu. <b>Thảo luận:</b> Sản phẩm của nhóm HS. <b>Thể loại:</b> Thủ công. <b>Chủ đề:</b> Thiên nhiên.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được cách tạo hình và trang trí sản phẩm mĩ thuật bằng cách gấp, cắt, dán giấy bìa màu.</li> <li>- Tạo được chậu hoa bằng cách gấp, cắt, dán giấy bìa màu.</li> <li>- Chỉ ra được tỉ lệ, sự tương phản, hài hoà của nét, hình, màu trên sản phẩm mĩ thuật.</li> <li>- Chia sẻ được ý tưởng sử dụng sản phẩm trong cuộc sống.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội, Toán...
---------	--------------------------	---	---	--	--

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn	Tính liên thông với các môn học khác
19 - 20	Bài 2: Con vật ngộ nghĩnh	2	<b>Thực hành:</b> vẽ, cắt, dán giấy màu. <b>Thảo luận:</b> Sản phẩm của HS. <b>Thể loại:</b> Thủ công. <b>Chủ đề:</b> Đồ chơi, đồ dùng học tập.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nêu được cách gấp, cắt và trang trí giấy bìa tạo hình 3D của con vật.</li> <li>Tạo được hình 3D của con vật bằng giấy bìa.</li> <li>Chỉ ra được cảm giác về bề mặt của chất liệu có trên sản phẩm.</li> <li>Chia sẻ được một số hình thức ứng dụng sản phẩm trong học tập và vui chơi.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội; Toán,...

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn	Tính liên thông với các môn học khác
21 - 22	Bài 3: Ống đựng bút tiện dụng	2	<b>Thực hành:</b> Đan nan và trang trí. <b>Thảo luận:</b> Sản phẩm của HS. <b>Thể loại:</b> Thủ công. <b>Chủ đề:</b> Đồ chơi, đồ dùng học tập.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nêu được cách cắt và đan nan giấy bìa tạo sản phẩm mĩ thuật.</li> <li>Tạo được ống đựng bút bằng cách đan giấy bìa màu.</li> <li>Chỉ ra được cách kết hợp các nan màu trong sản phẩm mĩ thuật.</li> <li>Nhận biết vẻ đẹp của sản phẩm mây tre đan truyền thống và giá trị của sản phẩm đan với việc bảo vệ môi trường.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội; Toán.

### CHỦ ĐỀ V: KHU VƯỜN NHỎ

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn	Tính liên thông với các môn học khác
23 - 24	Bài 1: Cây trong vườn	2	<b>Thực hành:</b> Vẽ, cắt, gấp, dán giấy. <b>Thảo luận:</b> Sản phẩm của HS. <b>Thể loại:</b> Thủ công <b>Chủ đề:</b> Thiên nhiên.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chỉ ra được cách cắt, ghép các hình khối khác nhau tạo sản phẩm mĩ thuật.</li> <li>Tạo được mô hình cây (3D) từ giấy, bìa và các vật liệu khác nhau.</li> <li>Chia sẻ được cảm nhận về chất bề mặt vật liệu và sự tương phản của khối trong sản phẩm mĩ thuật.</li> <li>Nhận biết được vai trò của cây xanh trong cuộc sống. Có ý thức chăm sóc và bảo vệ cây.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Toán, Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức,...

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn	Tính liên thông với các môn học khác
25 - 26	Bài 2: Những sinh vật nhỏ trong vườn	2	<b>Thực hành:</b> In đậm màu. <b>Thảo luận:</b> Sản phẩm của HS. <b>Thể loại:</b> Đồ họa tranh in. <b>Chủ đề:</b> Thiên nhiên.	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nhận được đặc điểm về hình dáng, màu sắc của một số loài côn trùng thường gặp trong tự nhiên và cách tạo hình chúng bằng kỹ thuật in đơn giản.</li> <li>– Tạo hình và trang trí được con côn trùng bằng cách in.</li> <li>– Chỉ ra được sự cân đối, hài hòa về tỉ lệ, hình, màu, chất liệu in trong sản phẩm.</li> <li>– Hiểu và thêm yêu vẻ đẹp, sự đa dạng của những sinh vật nhỏ ở thiên nhiên.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Toán, Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức...
27 - 28	Bài 3: Khu vườn kì diệu	2	<b>Thực hành:</b> Vẽ, in màu. <b>- Thảo luận:</b> Sản phẩm của HS, tác phẩm của họa sĩ. <b>- Thể loại:</b> Hội họa. <b>- Chủ đề:</b> Thiên nhiên.	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nhận được cách tưởng tượng và sáng tạo bức tranh từ hình cắt côn trùng.</li> <li>– Tạo được bức tranh “Khu vườn kì diệu” với hình côn trùng.</li> <li>– Chỉ ra được sự sắp xếp hài hòa về hình và màu trong sản phẩm.</li> <li>– Chia sẻ được cảm nhận về vẻ đẹp thiên nhiên trong cuộc sống và trong tranh.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức; Toán,...

#### CHỦ ĐỀ VI: ĐÔ THỊ NGÀY NAY

29 - 30	Bài 1: Mô hình nhà cao tầng	2	<b>Thực hành:</b> Vẽ, gấp giấy bìa màu. <b>- Thảo luận:</b> Sản phẩm của HS. <b>- Thể loại:</b> Thủ công. <b>- Chủ đề:</b> Quê hương.	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nhận ra được sự đa dạng của các hình khối khi kết hợp với nhau tạo thành những ngôi nhà cao tầng.</li> <li>– Tạo được ngôi nhà cao tầng từ các hình khối bằng cách gấp, cắt giấy, bìa.</li> <li>– Chỉ ra được sự tương phản của hình khối trong tự nhiên và trong sản phẩm mĩ thuật.</li> <li>– Chia sẻ được cảm nhận về nhịp điệu của hình khối, màu sắc và cách trang trí mô hình ngôi nhà.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Toán, Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức; Tiếng Việt.
---------------	--------------------------------	---	--	---	---

Tuần	Tên bài học	Số tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn	Tính liên thông với các môn học khác
31 - 32	Bài 2: Khu vui chơi của chúng em	2	<b>Thực hành:</b> vẽ, gấp giấy bìa màu – <b>Thảo luận:</b> Sản phẩm của HS. – <b>Thể loại:</b> Thủ công – <b>Chủ đề:</b> quê hương.	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nêu được cách kết hợp hài hoà các hình, khối, màu sắc, chất liệu tạo sản phẩm mĩ thuật.</li> <li>– Tạo được mô hình khu vui chơi bằng cách cắt, gấp giấy màu.</li> <li>– Chỉ ra được sự tương phản của hình khối, màu sắc trong sản phẩm mĩ thuật.</li> <li>– Chia sẻ được ý nghĩa của khu vui chơi trong hiện tại và tương lai.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Toán, Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức; Tiếng Việt.
33 - 34	Bài 3: Đô thị trong mắt em	2	<b>Thực hành:</b> Vẽ. <b>Thảo luận:</b> Sản phẩm của HS. <b>Thể loại:</b> Hội họa. <b>Chủ đề:</b> Quê hương.	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nêu được cách kết hợp các hình cơ bản tạo bức tranh phong cảnh đô thị.</li> <li>– Vẽ được bức tranh thể hiện phong cảnh khu đô thị từ các hình cơ bản.</li> <li>– Chỉ ra được sự hài hoà của nét, hình, màu trong bài vẽ.</li> <li>– Chia sẻ được cảm nhận về cuộc sống đô thị trong tranh.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Tự nhiên và Xã hội; Đạo đức; Tiếng Việt.
35	Bài 4: Hành trình đến đô thị	1	(Ôn tập tổng hợp và đánh giá Học kì II)	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nêu được tên và cách tạo sơ đồ các chủ đề và bài học đã học.</li> <li>– Tạo được sơ đồ giới thiệu thứ tự bài học đã học.</li> <li>– Chỉ ra được một số màu thứ cấp và nhịp điệu, hình, màu tương phản, điểm nhấn trong sản phẩm mĩ thuật.</li> <li>– Chia sẻ được nội dung học tập yêu thích và tự đánh giá được kết quả học mĩ thuật của bản thân trong năm học.</li> </ul>	Liên thông, tích hợp với môn Toán; Đạo đức, Tiếng Việt,...

Với hệ thống chủ đề và bài học trên, ngoài việc cung cấp kiến thức mĩ thuật, HS còn được biết thêm kiến thức liên môn và hình thành các phẩm chất qua các chủ đề, đáp ứng mục tiêu giáo dục con người phát triển toàn diện về năng lực và phẩm chất qua môn Mĩ thuật.

## 2.2. Cấu trúc chủ đề/bài học trong sách giáo khoa Mĩ thuật 3

### 2.2.1. Đặc điểm của cấu trúc chủ đề, bài học

Đặc thù của môn Mĩ thuật là môn học hướng tới các giá trị về thẩm mĩ, truyền thống văn hoá, lịch sử, kĩ năng thực hành sáng tạo, vận dụng vào thực tế cuộc sống và học tập, khơi dậy cảm xúc tích cực cho HS. Xuất phát từ đặc thù đó, dựa trên yêu cầu của Thông tư 33/2017/TT/BGDĐT và các thành tựu về đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học của Dự án “Hỗ trợ giáo dục Mĩ thuật cấp Tiểu học” những năm gần đây, cấu trúc bài học trong SGK Mĩ thuật 3 – Chân trời sáng tạo, Bản 1 được xây dựng như sau:

Cấu trúc bài học theo Thông tư 33/2017/TT/BGDĐT	Cấu trúc bài học SGK Mĩ thuật 3
<b>MỞ ĐẦU</b>	<b>Khám phá:</b> Huy động cảm xúc, kinh nghiệm, sự trải nghiệm để hướng tới nội dung bài học.
<b>KIẾN THỨC MỚI</b>	<b>Kiến tạo kiến thức – kĩ năng:</b> Hình thành kiến thức – kĩ năng mới trong bài học.
<b>LUYỆN TẬP</b>	<b>Luyện tập – sáng tạo:</b> Luyện tập, thực hành, sáng tạo dựa trên kiến thức, kĩ năng vừa được học.
<b>VẬN DỤNG</b>	<p><b>Phân tích – đánh giá:</b> Giới thiệu, chia sẻ cảm nhận, giao tiếp, nhận xét, rút kinh nghiệm sau luyện tập, sáng tạo để hoàn chỉnh kiến thức, kĩ năng mới.</p> <p><b>Vận dụng – phát triển:</b> Vận dụng kiến thức, kĩ năng, sản phẩm vào thực tiễn cuộc sống và các hoạt động học tập tích hợp với mĩ thuật.</p>

Với định hướng *phát triển phẩm chất và năng lực* cho HS, SGK Mĩ thuật 3 theo Chương trình giáo dục phổ thông mới có một số điểm khác biệt căn bản so với SGK chú trọng *truyền thụ kiến thức* như sau:

SGK truyền thụ kiến thức	SGK theo định hướng phát triển năng lực
1. Theo bài học; 1 tiết/bài; 35 tiết.	1. Theo chủ đề; 2 tiết/bài; 35 tiết (kiến thức các bài học liên quan đến nhau theo một tiến trình).
2. Kiến thức, kĩ năng mĩ thuật từng bài theo phân môn độc lập ( <i>kiến thức mĩ thuật</i> ).	2. Kiến thức, kĩ năng mĩ thuật nằm trong các chủ đề dựa trên sự liên kết các hình thức mĩ thuật ( <i>kiến thức liên môn</i> ).

3. Mục tiêu HS cần đạt dựa theo chuẩn kiến thức, kĩ năng, thái độ của từng bài học độc lập ( <i>kiến thức đóng</i> ).	3. Mục tiêu HS cần đạt theo mạch của chủ đề, có sự tích hợp với kiến thức, kĩ năng của các môn học khác. Do đó các năng lực hợp tác, sáng tạo, biểu đạt bằng hình và ngôn ngữ được phát triển ( <i>kiến thức mở</i> ).
4. Phương pháp dạy học: GV hướng dẫn lí thuyết, HS thực hành theo, học thụ động ( <i>GV là trung tâm</i> ).	4. Phương pháp dạy học mở, dựa vào thực tế, dựa trên sự trải nghiệm để HS tự khám phá kiến thức qua các quy trình mĩ thuật dưới sự hướng dẫn của GV ( <i>HS là trung tâm</i> ).
5. GV đánh giá kết quả học tập qua sản phẩm của HS ( <i>đánh giá một chiều</i> ).	5. Ngoài việc GV đánh giá kết quả hoạt động của HS, HS còn được tự đánh giá và tham gia đánh giá lẫn nhau trong các hoạt động học tập để thúc đẩy các năng lực: tự chủ và tự học, hợp tác và giao tiếp, giải quyết vấn đề và sáng tạo ( <i>GV đánh giá, tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng</i> ).

Mỗi bài học được tiến hành thông qua 5 hoạt động và ở từng hoạt động, HS sẽ phải thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ học tập nhất định. Cụ thể như sau:

- Hoạt động *Khám phá*: HS có thể bắt đầu bài học bằng cách quan sát thực tế, tranh, ảnh, sản phẩm mĩ thuật hay trải nghiệm thực hành,...
- Hoạt động *Kiến tạo kiến thức – kĩ năng*: HS quan sát, trải nghiệm và tìm hiểu cách thực hiện để rút ra kiến thức, kĩ năng mới.
- Hoạt động *Luyện tập – sáng tạo*: HS vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành, sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật cá nhân hoặc nhóm.
- Hoạt động *Phân tích – đánh giá*: HS tham gia trưng bày, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.
- Hoạt động *Vận dụng – phát triển*: HS củng cố, vận dụng hoặc kết nối kiến thức mĩ thuật với cuộc sống và với các môn học có liên quan.

### 2.2.2. Một số chủ đề/bài học đặc trưng trong môn Mĩ thuật lớp 3

Những chủ đề được định hướng trong Chương trình Mĩ thuật lớp 3 là sự khác biệt rõ nhất của SGK Mĩ thuật mới so với SGK Mĩ thuật hiện hành.

Sau đây là một số bài học đặc trưng trong SGK Mĩ thuật 3 – Chân trời sáng tạo, Bản 1:

## BÀI: VUI TẾT TRUNG THU

### MỤC TIÊU BÀI HỌC

- Nêu được cách kết hợp sự tương phản của màu sắc để diễn tả hoạt động về đêm.
- Vẽ được bức tranh về hoạt động vui chơi trong đêm Trung thu.
- Chỉ ra được nét, hình, màu tương phản trong bài vẽ.
- Biết trân trọng nét văn hoá đặc sắc của dân tộc trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.

Dạng bài học này gợi cho HS nhớ lại những hình ảnh đã quan sát được trong thực tế và kinh nghiệm bản thân (sáng tạo qua trí nhớ). HS phát triển được kĩ năng tạo dáng, kĩ thuật thể hiện, lựa chọn màu sắc và cách kết hợp nét, hình, màu để tạo sản phẩm mĩ thuật.

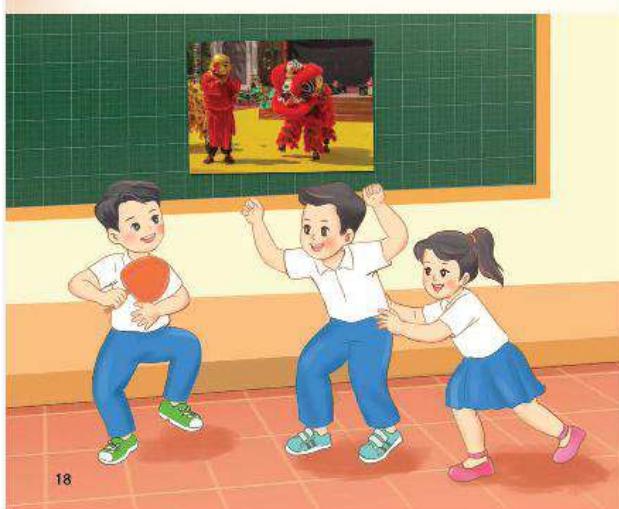
**BÀI 2** **Vui tết Trung thu**

**Dụng cụ cần dùng**



**Diễn tả lại hoạt động vui tết Trung thu**

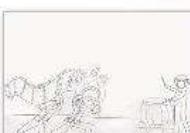
- Kể tên những hoạt động thường diễn ra trong tết Trung thu.
- Cùng bạn tạo dáng theo những hoạt động đó.



18

**Cách vẽ tranh diễn tả đêm Trung thu**

Quan sát và chỉ ra cách vẽ tranh đêm Trung thu theo gợi ý dưới đây:



1. Vẽ hoạt động đặc trưng của tết Trung thu.



2. Vẽ tiếp các hình ảnh xung quanh.



3. Có thể chọn màu đậm vẽ nền, màu nhạt vẽ nhân vật, cảnh vật để hoàn thiện tranh.

Sản phẩm mĩ thuật của học sinh: Minh Quân  
Chất liệu: màu sáp và màu dạ.

**Gan nhô nhè!**

Kết hợp sự tương phản của màu, đậm nhạt có thể diễn tả được các hoạt động trong đêm Trung thu.



19



### Tạo sản phẩm mỹ thuật về đêm Trung thu

- Lựa chọn hoạt động trong đêm Trung thu mà em ấn tượng.
- Xác định hình ảnh đặc trưng làm trọng tâm của bài vẽ.
- Thực hiện bài vẽ theo ý thích.



1



2



3

Sản phẩm mỹ thuật của học sinh:  
1. Diệp Anh  
2. Quang An  
3. Lê Bảo  
Chất liệu: màu sáp

20



### Trưng bày sản phẩm và chia sẻ

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
  - Bài vẽ yêu thích.
  - Hình ảnh đặc trưng trong bài vẽ.
  - Màu chủ đạo trong bài vẽ.
  - Nét, hình, màu tương phản trong bài vẽ.
- Em có ý tưởng gì để điều chỉnh cho bài vẽ hoàn thiện hơn?



### Xem tranh dân gian

Quan sát tranh *Mùa sáu tử* và cho biết:

- Nội dung và hình ảnh đặc trưng trong tranh.
- Đường nét và màu sắc diễn tả nhân vật trong tranh.
- Cảm nhận của em về các hoạt động trong tranh.



*Mùa sáu tử*  
Tranh dân gian Hồng Trắng  
Chất liệu: giấy dán  
Nguồn: Nghệ nhân Lê Bình Nghiêm

### Bạn thầy đây!

Hoạt động vui tết Trung thu được thể hiện rất phong phú, đa dạng trong tranh, góp phần giữ gìn và phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc.



21

## Bài: NHỮNG SINH VẬT NHỎ TRONG VƯỜN

### MỤC TIÊU BÀI HỌC

- Nêu được đặc điểm về hình dáng, màu sắc của một số loài côn trùng thường gặp trong tự nhiên và cách tạo hình chúng bằng, kĩ thuật in đơn giản.
- Tạo hình và trang trí được con côn trùng bằng cách in.
- Chỉ ra được sự cân đối, hài hoà về tỉ lệ, hình, màu, chất liệu in trong sản phẩm.
- Hiểu và thêm yêu vẻ đẹp, sự đa dạng của những sinh vật nhỏ ở thiên nhiên.

Dạng bài học này được bắt đầu bằng trí tưởng tượng và sự liên tưởng (sáng tạo qua tưởng tượng); chú trọng khuyến khích và tạo cơ hội cho HS phát triển kĩ năng và trí thông minh về không gian hình ảnh trong việc sử dụng kĩ thuật in, kết hợp các chấm, nét, hình, màu để tạo sản phẩm mỹ thuật.

## BÀI 2 Những sinh vật nhỏ trong vườn

Dụng cụ cần dùng

**Khám phá hình in côn trùng**

Em hãy quan sát hình và chia sẻ:

- Tên của các con côn trùng.
- Hình dáng, màu sắc của mỗi con côn trùng.
- Hình thức tạo hình côn trùng.

Người: Nguyễn Thị Nhựt  
54.

**Cách tạo hình côn trùng bằng hình thức in**

Quan sát và chỉ ra cách tạo hình in côn trùng theo gợi ý dưới đây:

- Tim chọn vật liệu có thể tạo khuôn in phù hợp với hình côn trùng.
- Chọn màu yêu thích quét lên khuôn và in hình lên giấy.
- Vẽ hoặc in thêm chi tiết để làm rõ đặc điểm của côn trùng.

**Bạn nhỏ nhẹ!**

Từ các vật liệu, màu sắc khác nhau có thể tạo được hình in côn trùng yêu thích.

55.

**Tạo hình côn trùng yêu thích bằng cách in**

Tập hợp các vật liệu có thể tạo khuôn in và tạo hình in côn trùng theo ý thích.  
Lưu ý: Có thể in chồng các màu để tạo sự phong phú về độ đậm, nhạt của màu trên hình in.

Người: Nguyễn Thị Nhựt  
56.

**Trưng bày sản phẩm và chia sẻ**

Chia sẻ cảm nhận của em về:

- Hình in côn trùng yêu thích.
- Cách kết hợp hình, màu trong sản phẩm.
- Ki thuật in.

Em sẽ điều chỉnh chấm, nét, màu như thế nào để sản phẩm đẹp, sinh động hơn?

**Tim hiểu hình côn trùng được ứng dụng trong đời sống**

Quan sát và nêu cảm nhận về nét đẹp của các hình côn trùng trong sản phẩm.

Người: shutterstock.com

**Bạn thấy đây!**

Côn trùng trong tự nhiên có hình dạng, màu sắc rất phong phú. Hình côn trùng thường được sử dụng để trang trí trên các đồ dùng, vật dụng trong đời sống.

57.

## Bài: PHONG CẢNH MÙA THU

### MỤC TIÊU BÀI HỌC

- Nêu được cách sử dụng màu của vật liệu tự nhiên tạo sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được bức tranh phong cảnh từ lá cây và các vật liệu tự nhiên.
- Chỉ ra được chất cảm bể mặt trong sản phẩm mĩ thuật.
- Chia sẻ được cảm xúc về màu sắc trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.

Dạng bài học này tạo cơ hội cho HS phát triển khả năng quan sát, so sánh, tưởng tượng và biết cách sử dụng hình, màu của vật liệu tự nhiên (lá cây, cành cây khô) để tạo sản phẩm mĩ thuật (sáng tạo qua quan sát, tưởng tượng). Đồng thời tích hợp với nội dung Lí luận và Lịch sử mĩ thuật để HS tìm hiểu về nghệ thuật trong tác phẩm của họa sĩ tiêu biểu.

**BÀI 3** Phong cảnh mùa thu

**Dụng cụ cần dùng**

**Khám phá sản phẩm mĩ thuật được tạo từ vật liệu thiên nhiên**

Em hãy quan sát hình và chia sẻ:

- Các hình ảnh trong sản phẩm.
- Hình thức, màu sắc, chất liệu tạo sản phẩm.

**Mô hình:**  
Hình 1,2. Nguyễn Thị Nhung  
Hình 3. Lương Thanh Khiết

**Cách tạo sản phẩm mĩ thuật từ lá cây**

Quan sát và chỉ ra cách tạo sản phẩm mĩ thuật từ lá cây theo gợi ý dưới đây:

- Chọn lá cây có hình, màu phù hợp với ý tưởng sản phẩm mĩ thuật.
- Sắp xếp và dán lá cây để tạo hình ảnh chính của sản phẩm mĩ thuật.
- Chọn và dán lá cây tạo thêm cảnh vật xung quanh để hoàn thiện sản phẩm mĩ thuật.

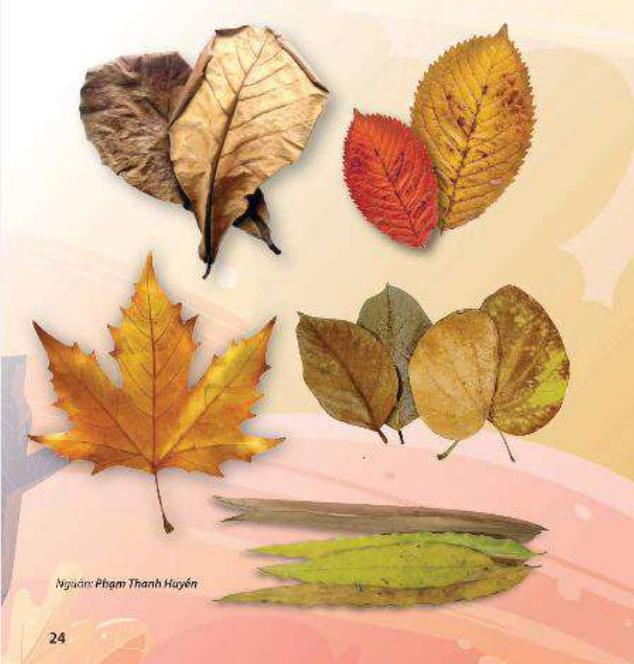
**Bạn nhỏ nhẹ!**

Hình dáng, màu sắc, chất cảm trên bề mặt của lá cây có thể sử dụng để tạo bức tranh theo ý thích.

**Tạo sản phẩm mĩ thuật từ lá cây**

- Tập hợp lá cây đã siccus (tẩm để lựa chọn lá có hình dáng, màu sắc phù hợp với ý tưởng).
- Tạo sản phẩm mĩ thuật theo ý thích.

Lưu ý: Có thể sử dụng giấy có màu nền phù hợp với ý tưởng.



Nguồn: Phạm Thanh Huyền

**Trưng bày sản phẩm và chia sẻ**

Chia sẻ cảm nhận của em về:

- Sản phẩm ấn tượng,
- Các màu có trong sản phẩm.
- Cảm giác về bề mặt sản phẩm.

Em có ý tưởng gì để điều chỉnh cho sản phẩm hoàn thiện hơn?

**Tìm hiểu màu sắc trong tranh của họa sĩ**

Xem tranh và cho biết màu sắc của mùa thu thể hiện trong tranh có gì giống và khác với mùa thu ở quê hương em.



Tác phẩm: *Mùa thu vàng*  
Tác giả: Lê-vi-tan (Levitain) (1860 - 1900)  
Năm sơn tác: 1885  
Chất liệu: sơn dầu  
Nguồn: Leivitan & những bức tranh phong cảnh, Bùi Thị Hoài Ánh, Nhà Văn hóa Thông tin, 2004

**Bạn thấy đây!**

Cây là mùa thu có vẻ đẹp bởi sự thay đổi của cảnh sắc thiên nhiên thường được thể hiện trong tranh với hoà sắc ấm áp.

## BÀI: ỐNG ĐỰNG BÚT TIỆN DỤNG

### MỤC TIÊU BÀI HỌC

- Nêu được cách cắt và đan nan giấy bìa tạo sản phẩm mĩ thuật.
- Tạo được ống đựng bút bằng cách đan giấy bìa màu.
- Chỉ ra được cách kết hợp các nan màu trong sản phẩm mĩ thuật.
- Nhận biết vẻ đẹp của sản phẩm mây tre đan truyền thống và giá trị của sản phẩm đan với việc bảo vệ môi trường.

Dạng bài học này tạo cơ hội cho HS trải nghiệm thực hành, phát triển khả năng quan sát, tưởng tượng và kĩ thuật đan nan bằng giấy, bìa màu để tạo sản phẩm mĩ thuật (sáng tạo qua quan sát, tưởng tượng). Đồng thời khuyến khích HS tìm hiểu, chia sẻ về nghề thủ công truyền thống của dân tộc; qua đó biết vận dụng và kết nối kiến thức, kĩ năng mĩ thuật với đời sống.

### BÀI 3 Ông dụng bút tiện dụng

Dụng cụ cần dùng

**Tạo nan đan từ giấy bìa màu**

- Ké các đường thẳng cách đều nhau trên giấy bìa màu.
- Cắt theo các đường thẳng để tạo nan.

Nhà họa: Huy Hoàng

**Cách đan nan và tạo hình ống đựng bút**

Quan sát và chỉ ra cách đan nan, tạo hình ống đựng bút theo gợi ý dưới đây:

- Gấp đôi giấy bìa hình chữ nhật, Tứ gấp, kép và cắt các khe đan.
- Đan nan vào khe cắt trên hình chữ nhật tạo mảng hình trang trí.
- Cuộn và dán mảng đan thành ống tròn. Cắt bớt phần nan và gấp làm dây.
- Đặt ống bút lên giấy bìa, vẽ và cắt hình tròn đan vào đáy ống để hoàn thiện sản phẩm.

**Bạn nhỏ nè!**  
Ban nan bằng giấy bìa màu có thể tạo được những mảng hình trang trí và làm sản phẩm mĩ thuật.

46

47

**Tạo hình và trang trí ống đựng bút**

- Tham khảo một số sản phẩm đan nan trong cuộc sống để có thêm ý tưởng sáng tạo.
- Lựa chọn giấy bìa có màu sắc và độ cứng phù hợp. Tạo hình và trang trí ống đựng bút theo ý thích.

*Lưu ý: Nên đan khéo các nan với nhau và dán cố định trước khi cuộn thành ống.*

Ảnh 1, 2: Nguồn: shutterstock.com  
Ảnh 3, 4, 5: Tuấn Cường

**Trưng bày sản phẩm và chia sẻ**

Chia sẻ cảm nhận của em về:  
 - Sản phẩm yêu thích.  
 - Cách phối màu và trang trí trên sản phẩm.  
 - Kỹ thuật đan nan.  
 Em sẽ điều chỉnh thế nào để sản phẩm hoàn thiện hơn?

**Tìm hiểu một số sản phẩm đan nan trong cuộc sống**

Quan sát hình và kể tên các đồ vật được làm bằng cách đan nan.

Ảnh 1, 2: Nguồn: shutterstock.com  
Ảnh 3: Nguồn: shutterstock.com

**Bạn thấy đây!**

Có nhiều vật dụng trong cuộc sống được tạo hình và trang trí bằng cách đan nan từ các vật liệu tự nhiên (mây, tre, lá,...). Sử dụng các sản phẩm tự nhiên là góp phần bảo vệ môi trường.

48

49

Tuỳ nội dung bài học, tuỳ điều kiện thực tế và năng lực của HS để bắt đầu khám phá bài học bằng quan sát, bằng trí nhớ, tưởng tượng hay bằng trải nghiệm thực hành. Dù quy trình bài học được bắt đầu bằng hình thức sáng tạo qua quan sát, qua trí nhớ hay qua tưởng tượng thì trong suốt quá trình hoạt động, 3 yếu tố đó đều có mối quan hệ chặt chẽ và hỗ trợ, thúc đẩy lẫn nhau.

### 3. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC/TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

#### 3.1. Những yêu cầu cơ bản về phương pháp dạy học môn Mĩ thuật theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Mĩ thuật quy định “Môn Mĩ thuật phát triển hai mạch nội dung Mĩ thuật tạo hình và Mĩ thuật ứng dụng, trong đó nền tảng kiến thức cơ bản dựa trên yếu tố và nguyên lí tạo hình. Ở cấp Tiểu học, nội dung giáo dục gồm Lí luận và Lịch sử mĩ thuật, Hội họa, Đồ họa, Điêu khắc, Thủ công; trong đó, nội dung Lí luận và Lịch sử mĩ thuật được giới hạn trong phạm vi làm quen với tìm hiểu tác giả, sản phẩm, tác phẩm, di sản văn hoá nghệ thuật và được giới thiệu, lồng ghép trong thực hành, thảo luận mĩ thuật”. Để thực hiện nội dung giáo dục cốt lõi đó, phương pháp dạy học mĩ thuật mới ngoài việc vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đặc trưng của môn Mĩ thuật, cần kết hợp với kiến thức lịch sử Mĩ thuật và kiến thức liên môn trong mỗi chủ đề, bài học.

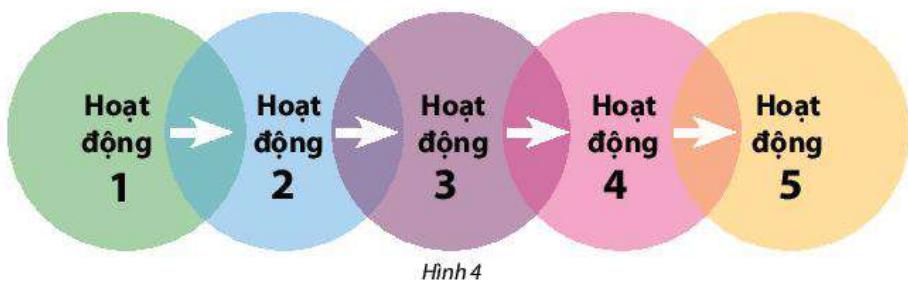
Để việc dạy học đạt được kết quả như mong muốn, GV cần:

- Tạo điều kiện để HS học qua nhiều kênh.
- Chú ý đến phong cách học của từng HS.
- Kết hợp kiến thức của bản thân HS và chiến lược học tập.
- Xây dựng một môi trường học tập thân thiện, truyền cảm hứng cho HS.

Những yêu cầu cơ bản về phương pháp dạy học Mĩ thuật mới mà các GV cần lưu ý:

a) Hoạt động giáo dục Mĩ thuật cần có tính liên kết và hệ thống

Mục tiêu và nội dung các bài học mĩ thuật một mặt vừa đảm bảo theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của môn Mĩ thuật ở bậc Tiểu học; mặt khác, được thiết kế thành các hoạt động mĩ thuật và các hoạt động này được liên kết với nhau theo một tiến trình, sao cho kết thúc hoạt động này là điểm khởi đầu sáng tạo cho hoạt động tiếp theo. Các hoạt động được xây dựng theo chủ đề để HS được trải nghiệm, sáng tạo với nhiều hình thức, chất liệu đồng thời qua đó chủ đề bài học được sáng tỏ qua nhiều góc nhìn.



b) Hoạt động giáo dục Mĩ thuật cần tác động được đến các loại hình trí thông minh của HS

Trong một lớp học, mỗi HS thường có thiên hướng mạnh hơn về một số loại hình trí thông minh khác nhau. Vì vậy, khi xây dựng kế hoạch dạy học, GV cần hết sức chú ý để giúp HS có thể phát huy những trí thông minh nổi trội của các em. Đối với Mĩ thuật,

GV cần chú trọng hơn đến việc phát triển trí thông minh không gian – thị giác để phát huy khả năng hình dung các vật thể, các chiều không gian của HS, từ đó góp phần giúp HS hình thành năng lực sáng tạo hình ảnh không gian – thị giác.

*c) Hoạt động giáo dục Mĩ thuật cần hướng tới hình thành năng lực sáng tạo và các kĩ năng cho HS*

Giáo dục Mĩ thuật nên được tổ chức thành các hoạt động nghệ thuật 2D, 3D, 4D nhằm mang lại sự thích thú học tập cho HS, qua đó hình thành năng lực thẩm mĩ, năng lực sáng tạo và phẩm chất, nhân cách cho các em. Trong hoạt động giáo dục Mĩ thuật, GV đóng vai trò định hướng, tổ chức, hướng dẫn, gợi mở cho HS tham gia các hoạt động cụ thể để giúp các em có thể tự khám phá và chiếm lĩnh những kiến thức, kĩ năng, từng bước hình thành các phẩm chất, năng lực, tính sáng tạo, độc lập, tự chủ và kĩ năng sống cần thiết.

*d) Yêu cầu về phương pháp và hình thức tổ chức dạy học*

Hoạt động giáo dục Mĩ thuật cần tăng cường khả năng tự học, tự khám phá kiến thức, tự đánh giá cho HS ở mức độ phù hợp với lứa tuổi, trình độ, năng lực của các em; tăng cường sự tương tác, giao tiếp giữa HS với HS và HS với GV trong quá trình hoạt động. Phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động mĩ thuật phải phù hợp và tạo cơ hội cho HS phát huy được tính tích cực, chủ động, tự giác trong quá trình hoạt động.

*e) Yêu cầu đảm bảo phát huy tính sáng tạo cho HS trong các hoạt động học tập*

Sáng tạo mĩ thuật là sự kết hợp của ba hình thức: sáng tạo theo trí nhớ, sáng tạo theo tưởng tượng và sáng tạo qua quan sát. Các hình thức này luôn đan xen và hoà hợp với nhau trong quá trình sáng tạo. Mỗi hoạt động giáo dục Mĩ thuật thông thường sẽ được bắt đầu bằng một trong ba hình thức trên.

Các phương pháp dạy học Mĩ thuật trong SGK Mĩ thuật mới có sự liên kết các hoạt động theo một tiến trình. Vì vậy, khi lập kế hoạch dạy học, GV cần khuyến khích được khả năng sáng tạo trong học tập của HS, tạo cơ hội cho HS được đưa ra ý tưởng và tìm cách hoàn thiện ý tưởng bằng các chất liệu, các hình thức, phương tiện biểu đạt khác nhau, từ đó hình thành năng lực sáng tạo và sáng tạo không ngừng cho các em.

*- Sáng tạo theo quan sát (Vẽ theo mẫu):*

Khi xây dựng kế hoạch dạy học được bắt đầu từ quan sát, GV cần tạo cơ hội cho HS được quan sát hình mẫu cụ thể như hình ảnh đồ vật, con vật, phong cảnh, con người hay tranh, ảnh,... để HS ghi nhớ, phân tích và chia sẻ với nhau đồng thời làm cơ sở cho HS trải nghiệm và khám phá trong các hoạt động mĩ thuật tiếp theo.

Ví dụ: Quan sát hình minh họa hoặc hình ảnh thực tế rồi vẽ, tạo hình (Bài: *Những người bạn thân thiện, Người em yêu quý, Chậu hoa xinh xắn, , Đồ vật thân quen,...*). GV khuyến khích HS quan sát hình ảnh để nhận biết đặc điểm về hình dáng, các bộ phận, màu sắc,...của đối tượng trước và trong quá trình thực hành tạo sản phẩm.

*- Sáng tạo theo tưởng tượng (Vẽ tranh – Nặn tạo dáng – Vẽ trang trí):*

HS liên tưởng đến những hình ảnh mới mà các em cảm nhận được khi quan sát các hình ảnh, sản phẩm mĩ thuật hay các vật liệu tái sử dụng,... làm cơ sở sáng tạo tác phẩm cho mình theo sự liên tưởng về một nội dung chủ đề.

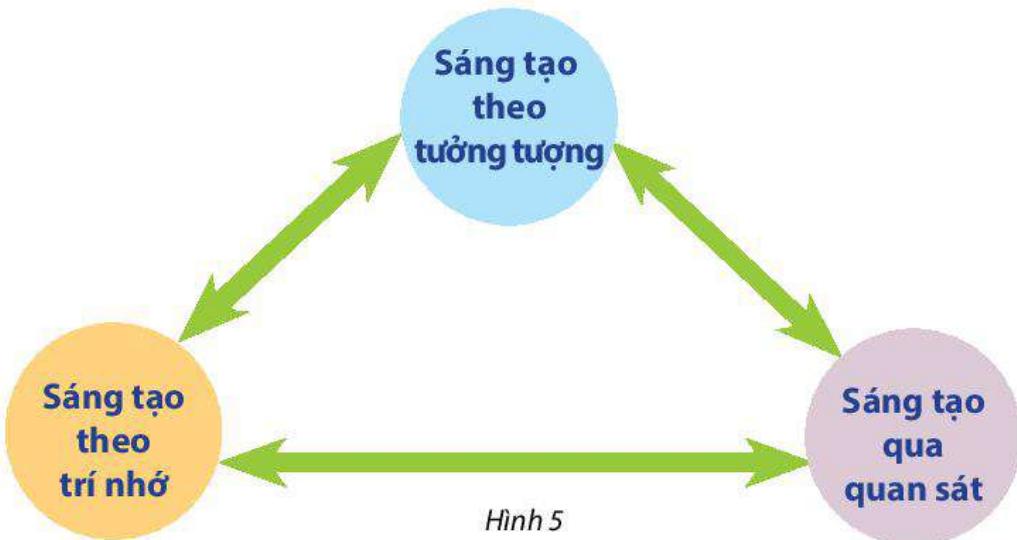
Ví dụ, các bài *Phong cảnh mùa thu*, *Con vật ngộ nghĩnh*, *Mặt nạ Trung thu*, *Những sinh vật nhỏ trong vườn*, *Đồ vật thân quen*,...: HS sẽ tạo sản phẩm từ các yếu tố mĩ thuật cơ bản, liên tưởng tới hình dáng, đặc điểm của cảnh, vật, cây cối,... thông qua các hình thức mĩ thuật như vẽ, tạo hình từ lá cây, từ vật liệu tự nhiên, vật liệu tái sử dụng, in, nặn,... Xây dựng ngân hàng hình ảnh là bước khởi đầu cho bài tập tạo bức tranh *Khu vườn kì diệu*, *Khu vui chơi của chúng em*.

Như vậy, để khởi đầu cho hoạt động giáo dục Mĩ thuật từ trí tưởng tượng, cần có hình ảnh cụ thể để HS quan sát, liên tưởng và sáng tạo sản phẩm mĩ thuật.

#### - **Sáng tạo theo trí nhớ (Vẽ tranh – Vẽ trang trí – Nặn – Thủ công):**

GV tổ chức một hoạt động hoặc đưa ra những câu hỏi về một chủ đề để giúp HS tưởng tượng hay nhớ đến một đối tượng cụ thể trong tâm trí rồi tái tạo lại hình tượng bằng 2D hay 3D với đề tài về con người, phong cảnh, đồ vật hay những ước mơ của các em.

Ví dụ, các bài *Người em yêu quý*, *Những người bạn thân thiện*, *Mô hình nhà cao tầng*, *Khu vui chơi của chúng em*, *Đô thị trong mắt em*, *Chậu hoa xinh xắn*,... HS nhớ về hình ảnh người thân, bạn bè, đồ vật, con vật,... sau đó tái tạo lại bằng hình ảnh vẽ, nặn hay tạo hình khối 3D. Với các hoạt động giáo dục Mĩ thuật bắt đầu bằng trí nhớ, GV cần có những hiểu biết về đặc điểm lứa tuổi và những trải nghiệm thực tế của HS để từ đó có thể lựa chọn chủ đề và đưa ra mức độ yêu cầu phù hợp với năng lực của HS.



Trên đây là gợi ý về ba cách thức khởi đầu cho một hoạt động giáo dục Mĩ thuật. Khi lập kế hoạch dạy học, GV nên quan tâm đến cách thức khởi đầu mỗi hoạt động hay mỗi tiết học để thu hút sự tập trung tâm trí của HS, đồng thời tạo cảm hứng và sự thích thú cho HS tham gia trải nghiệm, khám phá. Tuy nhiên, GV cũng cần chú ý đến việc xây dựng kế hoạch phát triển tiếp theo để những hình ảnh sáng tạo ban đầu là nguồn cảm hứng cho các hoạt động kế tiếp bằng các hình thức mĩ thuật 2D, 3D, 4D hay các chất liệu khác nhau.

### **3.2. Hướng dẫn và gợi ý phương pháp, hình thức tổ chức dạy học Mĩ thuật**

#### **3.2.1. Lập kế hoạch quy trình dạy học Mĩ thuật**

GV có thể lập kế hoạch quy trình dạy học Mĩ thuật dựa vào các gợi ý sau:

- GV cần thiết kế các hoạt động xâu chuỗi với nhau sao cho thấy rõ được kết quả của các quy trình dạy – học trong mỗi chủ đề.
- GV và HS có thể chia sẻ về những nội dung trong bài học như: mục tiêu bài học, cách thức để đạt được mục tiêu đó, kết quả học tập,...
- Kế hoạch dạy học phải phản ánh việc GV sẽ khuyến khích và hướng dẫn HS như thế nào để các em có thể phát triển các năng lực: trải nghiệm, biểu đạt, sáng tạo, phân tích, đánh giá, kết nối kiến thức với cuộc sống.
- GV tạo hứng thú cho HS bằng cách tổ chức các hoạt động Mĩ thuật tích hợp, linh hoạt, theo nội dung bài học từ nhóm chủ đề liên quan đến kinh nghiệm cá nhân, tâm lí lứa tuổi và kiến thức của HS.
- Tạo mối quan hệ giữa HS và GV, khuyến khích sự tham gia của cha mẹ HS, Ban giám hiệu và các GV khác trong trường vào quá trình giáo dục HS.
- Khi lập kế hoạch và tổ chức một quy trình mĩ thuật, GV cần lưu ý mục đích lớn nhất là phải khuyến khích và tạo cơ hội để HS học được cách tự học:
  - + Bắt đầu từ những cái đã biết.
  - + Thiết kế và tìm câu trả lời cho những câu hỏi mở.
  - + Tạo ra những cảm xúc mới trong điều kiện học tập thực tế.
  - + Lấy nguồn cảm hứng và kiến thức từ nhiều nguồn.
  - + Điều chỉnh linh hoạt các hình thức thể hiện phù hợp với kiến thức và trải nghiệm mới.
  - + Tổng kết và đánh giá những gì HS đã làm.

#### **3.2.2. Tích hợp các quy trình mĩ thuật**

Việc thực hiện tích hợp các quy trình mĩ thuật của GV nhằm:

- Thiết kế các hoạt động dựa trên những điều HS đã biết và những điều liên quan đến sở thích, mối quan tâm của các em.
- Để HS chủ động trong quá trình học tập.
- Hướng HS trở thành người chủ động giải quyết vấn đề.
- Tạo điều kiện cho HS sáng tạo, kiến tạo, hình ảnh hoá và giao tiếp.
- Hình thành cho HS những kỹ năng cần thiết như: tính toán, viết, đọc, nói, trình bày và làm việc theo nhóm.
- Làm cho HS thích học và học thực sự thông qua việc tạo cơ hội cho HS tự làm và thích làm, bởi vì quy trình mĩ thuật có liên hệ và gắn với cuộc sống hằng ngày cũng như quá trình học tập của các em, giúp phát triển thêm những kỹ năng sống mới cho các em.

– Giúp HS nhớ lại kiến thức, những kỉ niệm và phát huy trí tưởng tượng, đồng thời cho các em cơ hội chia sẻ những điều các em đã biết khi trình bày về sở thích, mối quan tâm, mơ ước hay ý tưởng. GV cần chọn những chủ đề phù hợp với HS để khơi gợi trí tò mò, từ đó lôi cuốn HS tham gia thực sự vào quá trình học.

### **3.2.3. Vai trò của giáo viên trong quá trình dạy học Mĩ thuật**

GV có trách nhiệm tạo ra môi trường an toàn và tự tin, ở đó HS được tự mình tham gia vào quá trình học tập, nhờ vậy các em có được những hiểu biết và kỹ năng mới mà trước đó chưa có.

GV là nhà thiết kế sáng tạo và linh hoạt các hoạt động dạy học, vì họ chính là người điều khiển cách thức học tập. GV lựa chọn và bao quát được toàn bộ hoạt động trên lớp dựa trên những kiến thức nền tảng cũng như những điều phát sinh trong quá trình dạy học. GV là người dẫn dắt đưa ra thách thức cho HS hay là người tổ chức các hoạt động học tập với nhiều nội dung cần xác định:

- Mục tiêu tổng thể nào cần đạt?
- Bắt đâu quy trình hoạt động như thế nào?
- Tài liệu, đồ dùng, phương tiện nào phù hợp?
- Làm thế nào có thể kết nối các hoạt động lại với nhau một cách logic?
- Đánh giá thế nào?

GV lập kế hoạch cho từng hoạt động, là người điều khiển quá trình và tạo điều kiện cho HS phát triển nội dung bằng các câu hỏi mở và khuyến khích các em chia sẻ những kinh nghiệm sẵn có của mình; tạo nền tảng cần thiết để giúp các em kiến tạo được quy trình học tập của mình bằng cách liên hệ những điều đã biết với những điều sẽ học.

GV khuyến khích HS chuẩn bị những câu trả lời, các câu hỏi liên quan đến những nội dung và ngôn ngữ mĩ thuật của sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật để tham gia tích cực vào nội dung chủ đề, bài học.

GV có trách nhiệm giáo dục nghệ thuật và thông qua nghệ thuật có thể giáo dục các kiến thức liên môn cho HS bằng cách độc lập hoặc hợp tác với các GV khác để xây dựng các hoạt động, các nội dung tích hợp liên môn.

GV cần sử dụng kiến thức về các loại hình trí thông minh trong quá trình xây dựng kế hoạch và tổ chức các tình huống học tập cho HS. GV nên phát huy thế mạnh của mỗi cá nhân để tạo hứng thú cho HS và phát triển loại hình trí thông minh khác của HS, làm cho kinh nghiệm học tập của các em phong phú hơn, mang tính thực tế hơn.

### **3.2.4. Dạy học dựa vào sự tham gia và kết quả học tập của học sinh, thông qua đánh giá liên tục**

Dạy học dựa trên kết quả học tập của HS được hiểu là những kiến thức HS có được trong việc tham gia vào quá trình học tập; kết thúc mỗi hoạt động, HS sẽ có khả năng phát triển ý tưởng cho các hoạt động tiếp theo.

Khi thiết kế các hoạt động dạy học Mĩ thuật theo hướng phát triển năng lực, GV cần có kế hoạch một cách rõ ràng để có thể đưa HS vào quy trình đánh giá liên tục. Khi tiến hành đánh giá liên tục, nên khuyến khích HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau. GV có thể giúp HS nâng cao ý thức và sự nỗ lực để đạt được sự tiến bộ trong quá trình học tập bằng cách khuyến khích HS suy nghĩ về những điều các em học và đã học như thế nào. Qua đó cũng hình thành và phát triển phẩm chất cho HS phù hợp với nội dung từng bài học. Trong quá trình dạy học, GV cần mô tả quy trình mĩ thuật dựa trên kết quả học tập tổng thể của tất cả HS cũng như kết quả riêng lẻ của từng em để quá trình đánh giá liên tục hỗ trợ tốt nhất cho việc học tập ở mỗi cá nhân.

## 4. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN MĨ THUẬT

Mục tiêu và kết quả của từng chủ đề được gắn với mỗi hoạt động trong các quy trình mĩ thuật nhằm hỗ trợ việc thực hiện đánh giá liên tục của GV và sự tham gia của HS trong quá trình đánh giá và tự đánh giá.

GV có thể điều chỉnh mục tiêu và kết quả tuỳ vào từng đối tượng HS ở mỗi địa phương. GV cần thấy rằng trong thực tế, đôi khi việc dạy đã diễn ra nhưng lại không đạt được mục tiêu đề ra, bởi không phải tất cả HS đều có cùng năng lực hay có phong cách học tập giống nhau.

### 4.1. Kiểm tra, đánh giá năng lực, phẩm chất

– Mục tiêu đánh giá kết quả giáo dục môn Mĩ thuật là cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực và sự tiến bộ của từng HS; giúp HS tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân và tự điều chỉnh hoạt động học tập; giúp GV biết được những tiến bộ và hạn chế của HS, từ đó có giải pháp hướng dẫn kịp thời cho HS và điều chỉnh kế hoạch, hoạt động dạy học một cách phù hợp; giúp nhà quản lý hiểu rõ chất lượng giáo dục, làm căn cứ để có những điều chỉnh và nâng cao chất lượng giáo dục; giúp cha mẹ HS hiểu rõ những tiến bộ của con em mình và có những biện pháp phối hợp giáo dục với nhà trường.

Vào cuối học kì I và cuối năm học, GV mĩ thuật trao đổi với GV chủ nhiệm để thông qua nhận xét và tổng hợp đánh giá HS về:

- + Quá trình tham gia học tập, hoạt động giáo dục.
- + Mức độ hình thành và phát triển năng lực.
- + Mức độ hình thành và phát triển phẩm chất.
- Các yêu cầu của việc đánh giá:
  - + Đánh giá phải phù hợp với mục tiêu giáo dục và yêu cầu cần đạt của mỗi nội dung, chủ đề trong chương trình Mĩ thuật. Coi trọng đánh giá khả năng vận dụng kiến thức, kĩ năng của HS trong học tập và vào những tình huống khác nhau.
  - + Đánh giá phẩm chất của HS trong giáo dục Mĩ thuật thông qua quan sát, ghi chép, nhận xét bằng lời về thái độ, tình cảm, hành vi ứng xử của HS khi tham gia các hoạt động mĩ thuật.

- + Đánh giá năng lực đặc thù thông qua quá trình hoạt động và sản phẩm của bài học; chú ý đánh giá vì sự tiến bộ của HS.
- + Đánh giá bao gồm cả việc HS tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng; quan tâm đến những HS có sự khác biệt về tâm lí, sở thích, về khả năng và điều kiện học tập tối thiểu để HS chủ động tham gia vào quá trình đánh giá.
- + Kết hợp hài hoà giữa đánh giá thường xuyên (quá trình) và đánh giá tổng kết (định kì).
- Hình thức đánh giá:
  - + Đánh giá chẩn đoán: Sử dụng vào thời điểm đầu của một giai đoạn dạy học, nhằm giúp GV thu thập những thông tin về kiến thức, kĩ năng mĩ thuật, những điểm mạnh, điểm yếu và nhu cầu của từng HS, từ đó xây dựng kế hoạch và phương pháp giáo dục phù hợp.
  - + Đánh giá kết quả: Bao gồm đánh giá thường xuyên và đánh giá tổng kết. Đánh giá thường xuyên căn cứ vào việc HS chuẩn bị đồ dùng, công cụ, vật liệu,... trả lời câu hỏi, phát biểu ý kiến, thảo luận, chia sẻ, thuyết trình, bài viết, kết quả thực hành, thực hiện trưng bày, tham gia nhận xét, đánh giá,... trong quá trình học tập. Đánh giá thường xuyên có sự tham gia của các chủ thể khác nhau: GV đánh giá HS, HS đánh giá lẫn nhau (đánh giá đồng đẳng), HS tự đánh giá. Đánh giá tổng kết căn cứ vào các sản phẩm thực hành, kết quả dự án học tập, video clip, bài tự luận,...
  - + Đánh giá định tính: Cách đánh giá này được thực hiện chủ yếu ở cấp Tiểu học và bảo đảm phân hoá dân ở các lớp học trên.

#### **4.2. Một số gợi ý về hình thức và phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực trong môn Mĩ thuật**

Về nguyên tắc, nội dung đánh giá HS trong hoạt động giáo dục Mĩ thuật luôn dựa trên nguyên tắc, nội dung đánh giá HS quy định tại Thông tư 27/2020/TT-BGDDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 04 tháng 9 năm 2020.

Trong đánh giá hoạt động giáo dục Mĩ thuật, cụ thể là đối với đánh giá thường xuyên, cần lưu ý một số điểm sau đây:

- Đánh giá thường xuyên đối với hoạt động giáo dục Mĩ thuật là đánh giá trong quá trình học tập, rèn luyện của HS, được thực hiện theo tiến trình nội dung của các hoạt động giáo dục Mĩ thuật.
- Trong đánh giá thường xuyên đối với hoạt động giáo dục Mĩ thuật, GV cần ghi những nhận xét đáng chú ý nhất vào sổ theo dõi chất lượng giáo dục, những kết quả HS đã đạt được hoặc chưa đạt được; biện pháp cụ thể giúp HS vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ; các biểu hiện cụ thể về sự hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất của HS; những điều cần đặc biệt lưu ý để giúp cho quá trình theo dõi, giáo dục đối với cá nhân HS, nhóm HS trong học tập, rèn luyện.

– Yêu cầu của đánh giá thường xuyên đối với hoạt động giáo dục Mĩ thuật:

+ GV đánh giá:

Trong quá trình dạy học, căn cứ vào đặc điểm và mục tiêu của bài học, của mỗi hoạt động mà HS phải thực hiện trong bài học, GV cần tiến hành một số việc như sau:

- Quan sát, theo dõi, trao đổi, kiểm tra quá trình và từng kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS, nhóm HS theo tiến trình dạy học.

- Nhận xét bằng lời nói trực tiếp với HS (hoặc viết nhận xét vào phiếu, vở của HS nếu có thể) về những kết quả HS đã làm được hoặc chưa làm được; về mức độ hiểu biết và năng lực vận dụng kiến thức của HS; về mức độ thành thạo các thao tác, kỹ năng cần thiết, phù hợp với yêu cầu của bài học, hoạt động của HS.

- Quan tâm đến tiến độ hoàn thành từng nhiệm vụ của HS; áp dụng biện pháp cụ thể để kịp thời giúp đỡ HS vượt qua khó khăn. Do năng lực của HS không đồng đều nên có thể chấp nhận sự khác nhau về thời gian, mức độ hoàn thành nhiệm vụ giữa các HS.

- Hàng tuần, GV cần lưu ý đến những HS có nhiệm vụ chưa hoàn thành và hướng dẫn, giúp đỡ kịp thời để HS biết cách hoàn thành nhiệm vụ.

- Hàng tháng, GV ghi nhận xét vào sổ theo dõi chất lượng giáo dục về mức độ hoàn thành nội dung của hoạt động giáo dục Mĩ thuật; dự kiến và việc áp dụng biện pháp cụ thể, riêng biệt để giúp đỡ kịp thời đối với những HS chưa hoàn thành nội dung học tập của hoạt động giáo dục Mĩ thuật trong tháng.

- Khi nhận xét, GV cần đặc biệt quan tâm động viên, khích lệ, biểu dương, khen ngợi kịp thời đối với mỗi thành tích, tiến bộ để giúp HS tự tin vươn lên.

+ HS tự đánh giá và tham gia nhận xét, góp ý với bạn, nhóm bạn:

- HS tự đánh giá ngay trong quá trình hoặc sau khi thực hiện từng nhiệm vụ học tập, hoạt động giáo dục khác và báo cáo kết quả với GV.

- HS tham gia nhận xét, góp ý với bạn, nhóm bạn ngay trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập trong các hoạt động giáo dục Mĩ thuật; thảo luận, hướng dẫn, giúp đỡ bạn hoàn thành nhiệm vụ.

+ Cha mẹ HS tham gia đánh giá: Cha mẹ HS được khuyến khích phối hợp với GV và nhà trường để động viên, giúp đỡ HS học tập, rèn luyện. GV cần hướng dẫn cha mẹ HS cách thức quan sát, động viên các hoạt động của HS hoặc cùng HS tham gia các hoạt động.

Cha mẹ HS có thể trao đổi với GV về các nhận xét, đánh giá con em mình bằng các hình thức phù hợp, thuận tiện nhất như lời nói, viết thư.

– Đánh giá thường xuyên sự hình thành và phát triển năng lực của HS thông qua hoạt động giáo dục Mĩ thuật có thể tiến hành dựa trên các biểu hiện hoặc hành vi như sau:

- + Thực hiện hiệu quả các công việc phục vụ cho học tập.
- + Giao tiếp, hợp tác tốt với bạn, thầy cô, người khác trong tình huống cụ thể.
- + Tự học và tự giải quyết vấn đề.
- + Chỉ ra được những yếu tố mĩ thuật cơ bản và sự kết hợp các yếu tố bằng các nguyên lý tạo hình theo yêu cầu của nội dung từng bài học.
- + Tạo được sản phẩm mĩ thuật bằng hình thức, kĩ thuật, kĩ năng phù hợp theo yêu cầu của dạng bài học.
- + Nêu được cảm nhận về vẻ đẹp tạo hình thông qua các yếu tố, nguyên lí mĩ thuật trong sản phẩm, tác phẩm.

– Đánh giá thường xuyên sự hình thành các phẩm chất của HS thông qua hoạt động giáo dục Mĩ thuật có thể tiến hành dựa trên các biểu hiện hoặc hành vi như sau:

+ Chăm học, thường xuyên trao đổi nội dung học tập với bạn bè, GV, tích cực tham gia các hoạt động nghệ thuật, tích cực tham gia và vận động các bạn cùng tham gia làm đẹp trường lớp, nơi ở và nơi công cộng.

+ Tự tin, tự trọng, mạnh dạn khi thực hiện nhiệm vụ học tập, trình bày ý kiến cá nhân.

+ Thích tìm hiểu về văn hoá nghệ thuật, các địa danh, nhân vật nổi tiếng ở địa phương.

Đối với SGK, sau mỗi hoạt động trong bài học, HS có thể tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau về nhận thức, kiến thức, kĩ năng thực hành, năng lực sáng tạo, hợp tác, phân tích, giải thích các nội dung học tập.

Đối với vở bài tập, sau mỗi bài, HS sẽ tự đánh giá kết quả thực hiện của mình theo các mức độ được thể hiện ở cuối mỗi trang của bài. Ví dụ:

### Tự đánh giá bài tập của em.

(tô màu vào số ngôi sao tương ứng)



Hoàn thành tốt



Hoàn thành



Chưa hoàn thành

## 5. GIỚI THIỆU TÀI LIỆU BỔ TRỢ, NGUỒN TÀI NGUYÊN, HỌC LIỆU ĐIỆN TỬ, THIẾT BỊ GIÁO DỤC

### 5.1. Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng sách giáo viên môn Mĩ thuật lớp 3

#### 5.1.1. Kết cấu sách giáo viên môn Mĩ thuật 3 – Chân trời sáng tạo, Bản 1

Mỗi bài học trong SGV Mĩ thuật 3 được thiết kế thành một kế hoạch dạy học cụ thể, tương ứng với SGK Mĩ thuật 3. Mỗi kế hoạch dạy học trình bày các nội dung sau:

- Chủ đề/Tên bài/Số tiết.
- Mục tiêu HS cần đạt.
- Chuẩn bị.
- Các hoạt động.

Trong mỗi kế hoạch dạy học gồm có 5 hoạt động thống nhất với các hoạt động học được trình bày trong SGK là: *Khám phá → Kiến tạo kiến thức – kĩ năng → Luyện tập – Sáng tạo → Phân tích – Đánh giá → Vận dụng – Phát triển*.

Mỗi hoạt động thường bao gồm các nội dung sau:

- + Tên hoạt động.
- + Nhiệm vụ của GV: Đưa ra nhiệm vụ trọng tâm mà GV cần thực hiện trong hoạt động.
- + Gợi ý cách thức tổ chức: Gợi ý cách thức, các bước tiến hành hoạt động.
- Câu hỏi gợi mở: Đưa ra hệ thống câu hỏi GV có thể sử dụng để gợi mở cho HS trong quá trình tổ chức hoạt động dạy học Mĩ thuật.
- Tóm tắt (để HS ghi nhớ): Tóm tắt, chốt lại các kiến thức, kĩ năng của mỗi hoạt động/bài học mà HS cần nắm được.

Trong các hoạt động thì hoạt động *Vận dụng – Phát triển* là hoạt động mang tính gợi mở cho HS vận dụng và tiếp tục sáng tạo trên cơ sở các kiến thức, kĩ năng của bài học mĩ thuật vào các hoạt động, bài học tiếp theo hoặc kết nối mĩ thuật với cuộc sống.

#### 5.1.2. Hướng dẫn sử dụng sách giáo viên hiệu quả

Để sử dụng SGV Mĩ thuật có hiệu quả, GV cần nghiên cứu kỹ để nắm vững các nội dung của SGV Mĩ thuật.

Cấu trúc của SGV Mĩ thuật gồm 3 phần như sau:

- **Phần thứ nhất: Một số vấn đề chung về dạy học môn Mĩ thuật lớp 3.**

Phần này giúp cho các GV mĩ thuật hiểu được những nội dung cơ bản sau:

- + Tổng quan về Chương trình môn Mĩ thuật lớp 3.
- + Giáo dục mĩ thuật nhằm phát triển năng lực, phẩm chất HS.
- + Đánh giá trong dạy học Mĩ thuật.

+ Giới thiệu SGK môn Mĩ thuật lớp 3 (cấu trúc SGK; mô hình nhận thức; cấu trúc kế hoạch bài học cụ thể trong sách *Hướng dẫn dạy học Mĩ thuật 3* dành cho GV).

### - Phần thứ hai: Hướng dẫn thực hiện các bài học cụ thể.

Phần này hướng dẫn GV thực hiện các bài học cụ thể trong SGK *Mĩ thuật 3*.

Nội dung SGK *Mĩ thuật 3* được biên soạn theo các chủ đề đã định hướng trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Mĩ thuật.

Các bài học trong SGK *Mĩ thuật 3* được biên soạn theo hướng mở, không đóng khung vào thứ tự chủ đề để GV và nhà trường linh hoạt xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế địa phương. Tuy vậy, để đảm bảo tính liên kết hoạt động và hệ thống nội dung, hình thức thể hiện các dạng bài mĩ thuật trong chủ đề thì có thứ tự các bài trong mỗi chủ đề, xây dựng kế hoạch dạy học cho phù hợp với điều kiện thực tế về thời gian, hoàn cảnh, kinh tế, văn hoá, xã hội của địa phương, phù hợp với điều kiện chuẩn bị dụng cụ, vật liệu cho bài học của GV và HS.

SGK *Mĩ thuật 3* được thể hiện lồng trong SGV *Mĩ thuật 3*, giúp các GV thuận tiện sử dụng trong xây dựng kế hoạch dạy học và tương tác với HS trong các hoạt động. Các ví dụ, hình ảnh minh họa, hệ thống câu hỏi trong từng hoạt động của các bài học chỉ là những gợi ý giúp cho các GV tổ chức tiến trình bài học. GV có thể linh hoạt vận dụng, điều chỉnh các hoạt động trước, sau không theo trình tự trong SGK, bổ sung hình ảnh minh họa, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, vật liệu thay thế sao cho phù hợp với điều kiện cụ thể ở từng lớp học và với năng lực thực tế của HS để đáp ứng mục tiêu của chủ đề và mục tiêu của từng bài học trong chủ đề.

Ví dụ: SGK *Mĩ thuật 3* bài *Sắc màu của chữ* (gồm 2 trang đôi):

**CHỦ ĐỀ**

**TRƯỜNG EM**

**BÀI 1 Sắc màu của chữ**

Dụng cụ cần dùng

**Khám phá một số hình thức trang trí chữ**

Em hãy quan sát hình và chia sẻ:

- Kiểu chữ trang trí.
- Hình thức trang trí của chữ.
- Màu sắc trong trang trí chữ.

**MINH THU**

**A B C R H I**

**B I D V**

**TÙNG BÁCH**

Hình: 1, 4: Nguyễn Phương Nam  
Hình: 2, 3: Nguyễn shutterstock.com

**MỤC TIÊU:**

- ▶ Nếu được cách pha và sử dụng màu thứ cấp trong sản phẩm mĩ thuật.
- ▶ Tạo và sử dụng được màu thứ cấp trong sản phẩm mĩ thuật.
- ▶ Chỉ ra được màu thứ cấp trong sản phẩm mĩ thuật.
- ▶ Chia sẻ được vẻ đẹp của màu sắc trong sản phẩm mĩ thuật.

**Cách pha màu thứ cấp**

Quan sát hình, cho biết cách pha màu và đọc tên màu thứ cấp được pha từ hai cơ bản:

- Màu đỏ pha với màu vàng.
- Màu vàng pha với màu xanh lam.
- Màu xanh lam pha với màu đỏ.



Người: Phạm Thành Huyền

**Bạn nhỏ nhẹ!**

Pha các cấp màu cơ bản với nhau sẽ tạo được rất nhiều màu, trong đó màu da cam, màu xanh lá cây và màu tim là màu thứ cấp.

**Trang trí tên riêng của em**

- Viết tên của em với kiểu chữ yêu thích.
- Trang trí chữ bằng nét, chấm và màu thứ cấp.

Lưu ý: Có thể sử dụng kiểu chữ thường hoặc chữ viết hoa và trang trí nền của chữ theo ý thích.

Sản phẩm mi thuật của học sinh:

1. Nam Phương Chất liệu: màu sáp	4. Bảo Ngân Chất liệu: màu giấy
2. Khanh Nam Chất liệu: màu sáp	5. Minh Thư Chất liệu: màu sáp và màu dạ
3. Văn Sơn Chất liệu: màu dạ	

**Trang bày sản phẩm và chia sẻ**

Chia sẻ cảm nhận của em về:

- Bài vẽ yêu thích.
- Màu sắc trong bài vẽ.
- Độ đậm, nhạt của màu trong bài vẽ.

Em sẽ điều chỉnh thế nào để bài vẽ hấp dẫn hơn?

**Tìm hiểu các kiểu chữ**

Quan sát hình và chỉ ra:

- + Màu sắc của chữ.
- + Kiểu chữ thường dùng.

<b>A B C D</b> e g h i u p r x 0 1 2 3 4 5 6 7	<b>A B C D</b> e g h i u p r x 0 1 2 3 4 5 6 7
--	--

Nguồn: Phạm Thành Huyền

**Bạn thấy đây!**

Màu sắc kết hợp với sự phong phú của hình dáng chữ thường được sử dụng để trang trí trong các sản phẩm mi thuật.

Vở bài tập Mĩ thuật 3 bài Sắc màu của chữ (1 trang đôi):

**CHỦ ĐỀ**  
**TRƯỜNG EM**  
**Sắc màu của chữ**

**BÀI 1**

1. Trang trí các chữ cái sau bằng chấm, nét và màu thứ cấp.

Tự đánh giá bài tập của em.  
(tô màu vào số ngôi sao tương ứng)

Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Chưa hoàn thành

2. Vẽ và trang trí tên của em.

Gợi ý:

1

2

3

## SGV Mĩ thuật 3 bài Sắc màu của chữ (gồm 2 trang đôn):

**CHỦ ĐỀ**  
**TRƯỜNG EM**

**BÀI 1**

**Sắc màu của chữ**

[2 tiết]

**HỘI KHÁM PHÁ**  
Khám phá một số hình thức trang trí chữ

**Nhiệm vụ của GV:**  
Tạo cơ sở cho HS quan sát một số mẫu chữ được trang trí và khuyến khích các em thắc mắc để nhận biết cách vẽ và trang trí chữ.

**Gợi ý cách tổ chức:**  
- Giới thiệu một số mẫu chữ được trang trí.  
- Nếu cần hỏi, khuyến khích HS thao luận để nhận ra các điểm và các nét khác trong trang trí chữ.

**CÂU HỎI GÓI MỚI**

- Em có tượng với mẫu chữ nào?
- Chữ đó có các nét, đặc điểm gì không?
- Các chữ được trang trí như thế nào?
- Có những màu sắc trong từ trên chữ?
- Màu nào đậm pha với màu nào?
- Em có thấy yếu tố chữ trong trang trí khác sử dụng ở đâu?
- ...

- Giới thiệu thêm những dạng chữ đã được trang trí để HS nhận ra sự đa dạng của việc trang trí chữ.

**MỤC TIÊU:**

- ▶ Nhận ra tên một số mẫu thư cắp có trong sản phẩm mĩ thuật.
- ▶ Biết được cách pha màu và sử dụng màu thư cắp trong sản phẩm mĩ thuật.
- ▶ Tạo và sử dụng được màu thư cắp trong sản phẩm mĩ thuật.
- ▶ Chia sẻ được cảm nhận và ý kiến trong sự khác biệt trong sáng tạo của bạn.

**CHUẨN BỊ**

- ▶ HC: Giấy bài, giấy màu Vẽ...
- ▶ GS: Tranh ảnh các nét chữ, các nét giàn trang, nét sơn mài hoặc các nét, các nét giàn trang trong...

**MỤC TIÊU:**

- ▶ Nhận ra tên một số mẫu thư cắp có trong sản phẩm mĩ thuật.
- ▶ Biết được cách pha màu và sử dụng màu thư cắp trong sản phẩm mĩ thuật.
- ▶ Tạo và sử dụng được màu thư cắp trong sản phẩm mĩ thuật.
- ▶ Chia sẻ được cảm nhận và ý kiến trong sự khác biệt trong sáng tạo của bạn.

**HD2 KIẾN TẠO KIẾN THỨC - KỸ NĂNG**  
**Cách pha màu thư cắp**

**Nhiệm vụ của GV:**  
Khuyên khích HS tìm hiểu về ghi nhớ cách pha màu thư cắp.

**Gợi ý cách tổ chức:**  
- Khuyên khích HS quan sát hình minh họa trong SGK, thảo luận để học cách pha màu thư cắp.  
- Hướng dẫn HS cách pha màu để tạo ra các màu thư cắp.

**CÂU HỎI GỢI MỚI**

- Em hãy nhắc lại tên các màu cơ bản
- Màu đỏ pha với màu lam thì sẽ được màu gì?
- Màu đỏ pha trên với màu vàng thì sẽ được màu gì?
- Màu vàng pha trên với màu lam thì sẽ được màu gì?
- ...

**TÓM TẮT ĐỀ HS GHİ NHỚ:**  
Pha các cặp màu cơ bản với nhau sẽ tạo được các màu thư cắp; màu cam, màu xanh lá cây, màu tím...

**HD3 LUYỆN TẬP - SÁNG TẠO**  
Viết tên riêng và trang trí chữ

**Nhiệm vụ của GV:**  
Hướng dẫn HS viết, cách điều và trang trí tên mình bằng các châm nét, hìnhs, màu theo ý thích.

**Gợi ý cách tổ chức:**  
- Yêu cầu HS tham khảo các bài về SGK và gợi ý cho HS có thêm ý tưởng sáng tạo.  
- Hướng dẫn HS:  
- Lựa chọn kiểu chữ thường hoặc chữ in hoa để viết tên mình bằng nét chì.  
- Cách điều chỉnh tên mình theo ý thích.  
- Lựa chọn các loại nét và màu để trang trí cho các nét, tên mình.

**CÂU HỎI GỢI MỚI**

- Em sẽ tìm hiểu cách làm tên bằng nét chì, đậm hay kiểu chữ nào để viết tên?
- Em sẽ cách điều, chia với hình thức nào?
- Em sẽ cách trang trí như thế nào?
- Màu nào sẽ là chủ đạo trong trang trí chữ?
- Em có muốn mang tên đến gần hàng đồng hồ không? Vì sao?
- ...

- Khuyên khích HS sử dụng màu pha (thứ cấp) để thêm sinh động và đậm, nhẹ trong trang trí của mình.

**Lưu ý:**

- Có thể trang trí cho bảng mừng sinh nhật, tên quà tặng, tên quà tặng của tên mình.
- Mang họa tiết trang trí trên tên của tên của bạn.

**HD4 PHÂN TÍCH - ĐÁNH GIÁ**  
Trung bày sản phẩm và chia sẻ

**Nhiệm vụ của GV:**  
Tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm và đánh giá

**CHUẨN BỊ**

- ▶ Sách vở, bút chì, giấy, màu Vẽ...
- ▶ GS: Các bức tranh, tranh ảnh...

**MỤC TIÊU:**

- ▶ Tăng kỹ năng pha màu
- ▶ Tạo ra các nét, các nét giàn trang, nét sơn mài...
- ▶ Phát triển tư duy sáng tạo
- ...

**CHUẨN BỊ**

- ▶ Sách vở, bút chì, giấy, màu Vẽ...
- ▶ GS: Các bức tranh, tranh ảnh...

**MỤC TIÊU:**

- ▶ Tăng kỹ năng pha màu
- ▶ Tạo ra các nét, các nét giàn trang, nét sơn mài...
- ...

**HD5 VẬN DỤNG - PHÁT TRIỂN**  
Tìm hiểu hình dáng các kiểu chữ

**Nhiệm vụ của GV:**  
Khuyên khích HS quan sát và chỉ ra sự khác nhau về nét và màu thư cắp trên chữ và trong cuộc sống.

**Gợi ý cách tổ chức:**  
- Yêu cầu HS quan sát các bảng chữ trong SGK (trang 9).  
- Nếu cần hỏi để HS chia sẻ về nét, màu sắc của các chữ cái ấy.  
- Hướng dẫn thêm một số bảng tên hoặc tên dấu hiệu có dùng kiểu chữ trong trang trí.

**CÂU HỎI GỢI MỚI**

- Em đã tưởng với bài cũ nào? Vì sao?
- Đây là trong cái tên của mình theo phong cách nào?
- Để nào có phong cách từ đó?
- Để nào có sự thống nhất giữa các nét trong tên và rõ ràng chi?
- Để để sử dụng những màu nào trong tên của em viết tên mình?
- Tên màu để và gì và rõ ràng pha tên mang màu nào?
- Cách thiết kế tên của em như vậy có hợp lý không?
- Em thích nhất điểm nào trong bài về của em hoặc của tên?
- Em có ý tưởng gì về cách điều chỉnh để bài về của em hoặc của tên hoàn thiện hơn?
- ...

**TÓM TẮT ĐỀ HS GHİ NHỚ:**  
Màu sắc kết hợp với sự phong phú của hình dáng chữ thường được sử dụng để trang trí các sản phẩm mĩ thuật.

Để sử dụng SGV hiệu quả, GV cần lưu ý một số điểm sau:

- Nắm vững các kĩ thuật thể hiện của Mĩ thuật tạo hình, Mĩ thuật ứng dụng và phương pháp tổ chức để vận dụng linh hoạt trong các chủ đề/bài học sao cho các hoạt động trong từng bài, các bài trong từng chủ đề có sự liên kết với nhau về nội dung hoặc về các hình thức mĩ thuật. Có thể cho HS bắt đầu bài học bằng hình thức quan sát thực tế hoặc tưởng tượng hay nhớ lại kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm cá nhân để trải nghiệm, khám phá kiến thức, hình thành kĩ năng mới.
- Động viên, khuyến khích, hỗ trợ kịp thời để giúp HS phát triển năng lực, phẩm chất, phát huy thế mạnh cá nhân trong học tập Mĩ thuật và hợp tác tốt với bạn, với GV trong quá trình học tập.
- Cuối mỗi bài học, tuỳ điều kiện lớp học, GV cần tổ chức, hướng dẫn, gợi mở cho HS trưng bày, giới thiệu, chia sẻ về sản phẩm theo hình thức phù hợp với khả năng, ý tưởng của các em.
- Đánh giá kết quả học tập của HS trong cả quá trình hoạt động và qua sản phẩm theo năng lực sau mỗi hoạt động dựa vào gợi ý trong SGV.
- Tuỳ điều kiện thực tế, GV mĩ thuật có thể phối hợp với các lực lượng khác để tổ chức các hoạt động dạy học Mĩ thuật hiệu quả (*Ban giám hiệu, GV chủ nhiệm, các GV bộ môn khác, cha mẹ HS,...*). Có thể xây dựng phòng học Mĩ thuật (hoặc học tại lớp) với đầy đủ đồ dùng, phương tiện học tập chung cho HS để các em có ý thức tập thể, ý thức trách nhiệm trong việc cùng nhau bảo quản, giữ gìn, sử dụng và sử dụng tiết kiệm đồ dùng, sản phẩm, ý thức chia sẻ và giúp đỡ nhau,...
- Thường xuyên cập nhật thông tin, bổ sung những kiến thức tự nhiên, xã hội,... có liên quan tới các bài học Mĩ thuật. Sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, chia sẻ với các đồng nghiệp những kinh nghiệm dạy học thực tế để phát triển năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của bản thân.

Ngoài các hoạt động chính, trong SGV còn có thêm phần mở rộng với mục đích gợi ý thêm cho GV một số hoạt động cho những lớp có nhiều HS khá, giỏi, hoặc làm phong phú thêm các hình thức tổ chức bài học.

Với các lớp học 2 buổi/ngày, GV có thể lập kế hoạch bổ sung, tổ chức cho HS tham gia các hoạt động cá nhân hoặc hoạt động nhóm theo yêu cầu tiếp nối trong Vở bài tập và phát triển ý tưởng mở rộng theo bài học ở buổi 1 mà không cần phải soạn một bài mới. Ví dụ: thể hiện hình thức mĩ thuật khác với cách đã thực hiện, hợp tác nhóm để tạo sản phẩm chung, sử dụng sản phẩm mĩ thuật của buổi học trước để kể chuyện, sắm vai, trưng bày, giới thiệu và chia sẻ cảm nhận để phát triển kĩ năng thuyết trình,...

Trong phần cuối của một số bài, thường có thêm một số phụ lục, học liệu để GV tổ chức đánh giá, kết nối với gia đình, theo dõi quá trình rèn luyện của HS. Những phụ lục này đều được cập nhật đưa lên website: <http://sachthietbigiaoduc.vn> để GV thuận tiện khi sử dụng.

## 5.2. Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng sách bổ trợ, sách tham khảo

### 5.2.1. Cấu trúc sách bổ trợ, sách tham khảo

Song hành với SGK *Mĩ thuật 3* là Vở bài tập *Mĩ thuật 3*. Đây là loại sách bổ trợ nhằm giúp cho HS lớp 3 thực hiện các hoạt động thực hành sáng tạo cá nhân theo tiến trình bài học với các hình thức mĩ thuật như: vẽ, xé dán, gấp, cắt, in.

Vở bài tập *Mĩ thuật 3* gồm các nội dung:

- Cung cấp kiến thức, gợi ý các cách thực hiện đã học trong SGK.
- Các bài tập để HS thực hành theo các hoạt động trong bài học.
- Phần đánh giá cuối mỗi bài tập để HS tự đánh giá kết quả.

Tương ứng với nội dung trên, phần thiết kế của Vở bài tập *Mĩ thuật 3* gồm có:

- Hình minh họa bài tập theo nội dung bài trong SGK.
- Yêu cầu HS thực hiện bài tập theo hoạt động 3 (Luyện tập – sáng tạo) trong SGK.

### 5.2.2. Phân tích, hướng dẫn sử dụng sách bài tập, sách tham khảo, hỗ trợ trong dạy học

Vở bài tập *Mĩ thuật 3* là không gian để HS thể hiện những kiến thức, kỹ năng của bài học trong SGK. Ở đó, HS được trải nghiệm các hoạt động thực hành với các yếu tố, nguyên lý mĩ thuật như: chấm, nét, hình, màu, đậm, nhạt, không gian,... để thể hiện ý tưởng, cảm xúc cá nhân về thế giới xung quanh.

Với Vở bài tập *Mĩ thuật 3*, HS có thể:

- Trải nghiệm những kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm có sẵn để khám phá nội dung bài học.
- Luyện tập, sáng tạo những kiến thức, kỹ năng vừa học trong SGK.
- Vận dụng và phát triển sáng tạo những kiến thức, kỹ năng được học bằng các hình thức thể hiện khác.

## 5.3. Hướng dẫn khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên sách và các học liệu điện tử của nhà xuất bản giáo dục Việt Nam

### 5.3.1. Khai thác nền tảng <https://hanhtrangso.nxbgd.vn> và <https://taphuan.nxbgd.vn>

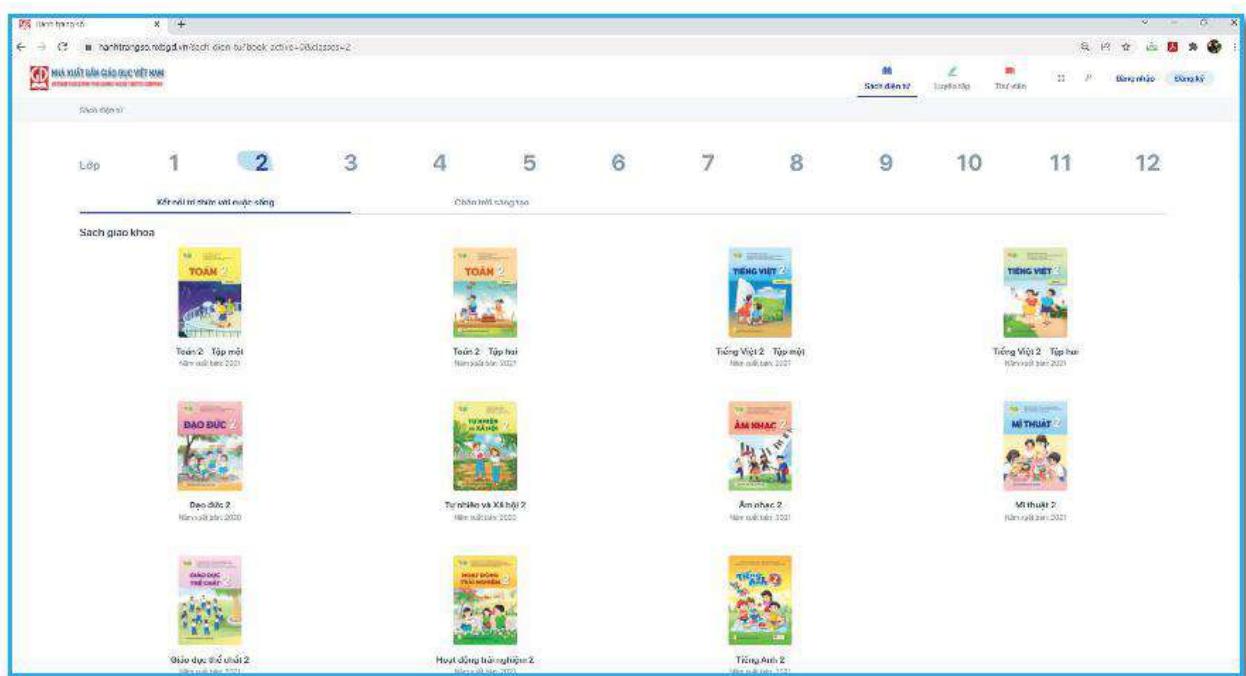
Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã phát triển 2 nền tảng <https://hanhtrangso.nxbgd.vn> và <https://taphuan.nxbgd.vn> phục vụ việc triển khai SGK chương trình mới từ năm học 2020.

Trong đó, nền tảng <https://hanhtrangso.nxbgd.vn> cung cấp phiên bản SGK điện tử với các công cụ tương tác, tư liệu giảng dạy đa dạng, hỗ trợ GV trong hoạt động giảng dạy, đồng thời phát huy tối đa giá trị bộ SGK. Song hành với nền tảng <https://hanhtrangso.nxbgd.vn> là nền tảng <https://taphuan.nxbgd.vn> cung cấp nguồn tài liệu tập huấn SGK chính thống từ NXB đến các cấp quản lý địa phương và GV. Qua đó, hỗ trợ GV chủ động nắm bắt triết lí, giá trị bộ SGK.

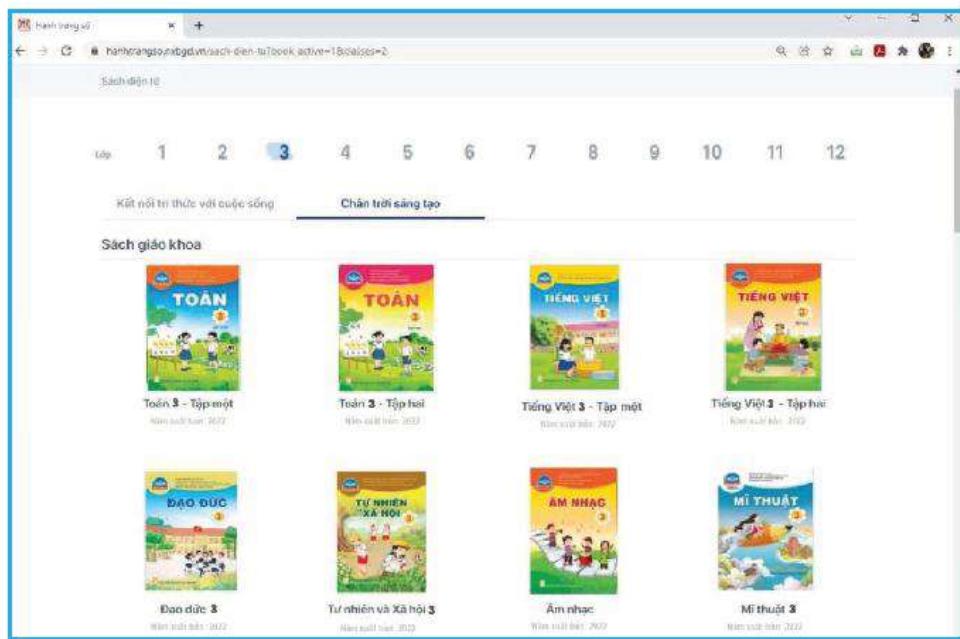
Để khai thác và sử dụng hiệu quả sách điện tử *Mĩ thuật 3 – Chân trời sáng tạo, Bản 1* tại trang <https://hanhtrangso.nxbgd.vn>, mỗi GV, HS chỉ cần có một thiết bị có thể truy cập internet như: máy tính để bàn, máy tính xách tay, điện thoại thông minh,... và làm theo các bước sau:

Bước 1: Truy cập vào một trong các trình duyệt *Google Chrome, Mozilla Firefox, Internet Explorer, ...*

Bước 2: Gõ <https://hanhtrangso.nxbgd.vn>, sau đó nhấn Enter.



Bước 3: Trên màn hình hiển thị, lần lượt thực hiện các thao tác: Vào **Chân trời sáng tạo** -> **Lớp 3 -> Sách giáo khoa -> Mĩ thuật 3- Bản 1, Chân trời sáng tạo.**

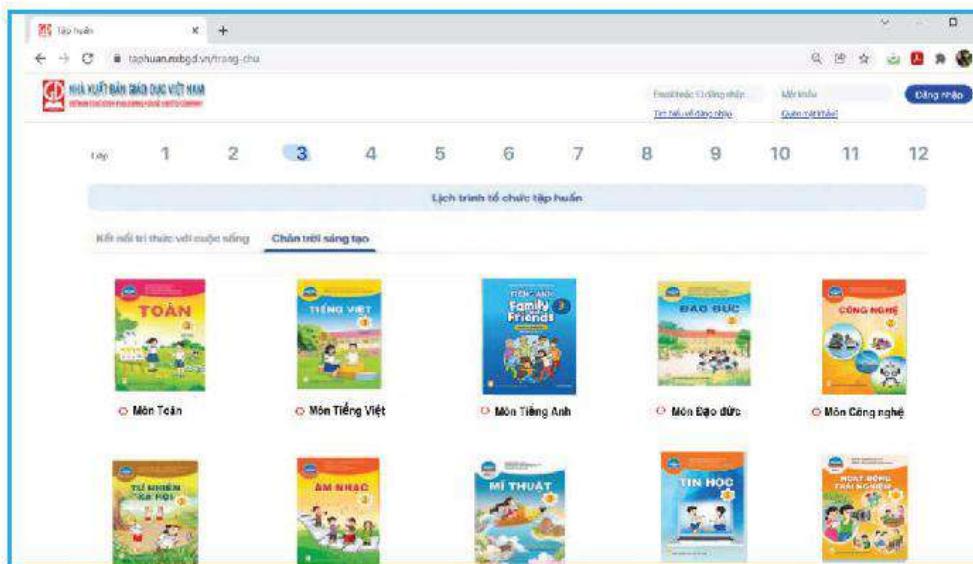


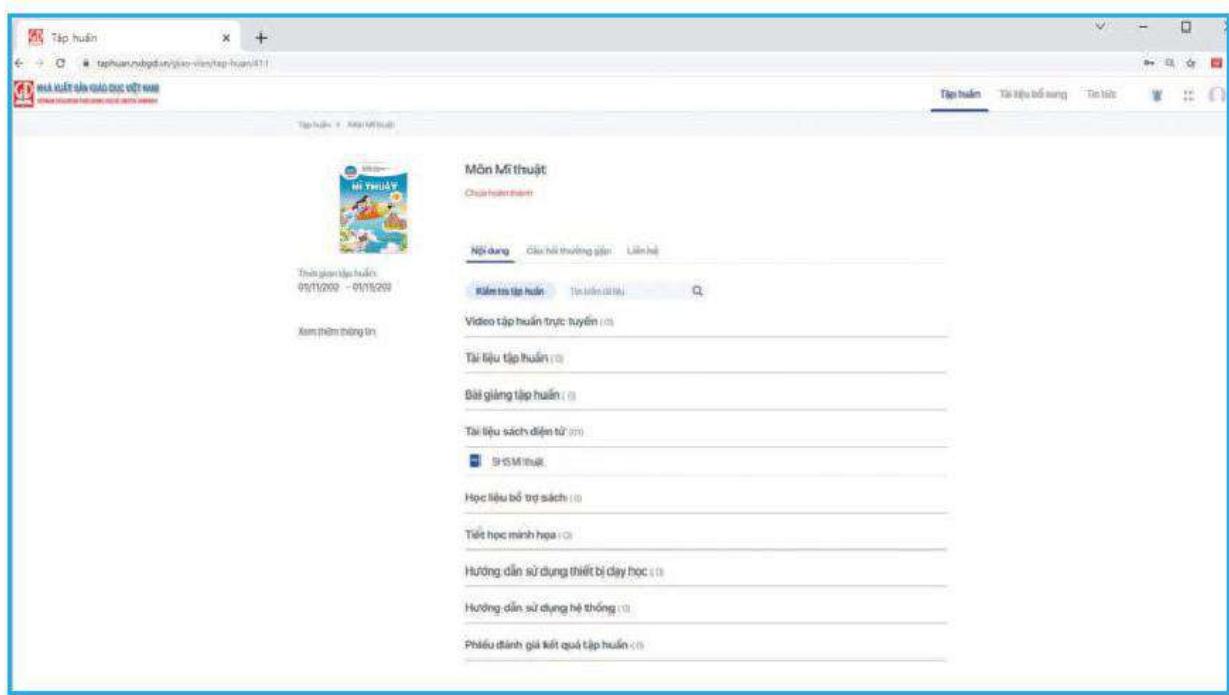
Để khai thác và sử dụng hiệu quả trang <https://taphuan.nxbgd.vn>, các cấp quản lí, GV chỉ cần có một thiết bị có thể truy cập internet như: máy tính để bàn, máy tính xách tay, điện thoại thông minh, ... và làm theo các bước sau:

Bước 1: Truy cập vào một trong các trình duyệt *Google Chrome, Mozilla Firefox, Internet Explorer,...*

Bước 2: Gõ <https://taphuan.nxbgd.vn>, sau đó nhấn Enter.

Bước 3: Trên màn hình hiển thị, lần lượt thực hiện các thao tác: Vào **Chân trời sáng tạo** -> **Lớp 3 -> Môn Mĩ thuật 3.**





### 5.3.2. Khai thác website <https://chantroisangtao.vn>

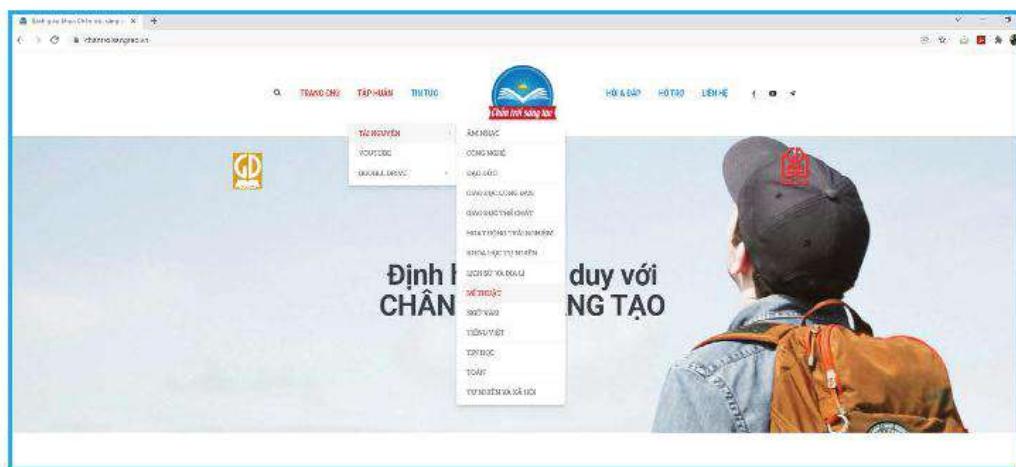
Để khai thác, sử dụng các thông tin liên quan đến SGK điện tử *Mĩ thuật 3 – Chân trời sáng tạo, Bản 1*, GV và HS còn có thể truy cập trang website <https://chantroisangtao.vn> bằng cách sau:

Bước 1: Truy cập vào một trong các trình duyệt *Google Chrome, Mozilla Firefox, Internet Explorer,...*

Bước 2: Gõ <https://chantroisangtao.vn>.



Bước 3: Trên màn hình hiển thị, lần lượt thực hiện các thao tác: vào **Tập huấn Hệ tài nguyên ->Phân môn-> Mĩ thuật.**



Tại đây, màn hình sẽ hiển thị các tài liệu như tập huấn, phân phối chương trình, kế hoạch dạy học, giới thiệu sách, hướng dẫn sử dụng sách, các nội dung bài học môn *Mĩ thuật* 3,... để thuận tiện cho việc giảng dạy, học tập và vận dụng của GV và HS.

### **5.3.3. Khai thác website <http://sachthietbigiaoduc.vn>**

Để khai thác và sử dụng hiệu quả các học liệu, tài liệu và các tài nguyên giáo dục đã được số hoá của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, mỗi GV, HS chỉ cần có một thiết bị có thể truy cập internet như: máy tính để bàn, máy tính xách tay, điện thoại thông minh,... và làm theo các bước như sau:

*Bước 1:* Truy cập vào một trong các trình duyệt *Google Chrome, Mozilla Firefox, Internet Explorer,...*

*Bước 2:* Gõ *sachthietbigiaoduc.vn*, sau đó nhấn Enter.

*Bước 3:*

- Đối với HS, phụ huynh: Ấn vào mục **HỖ TRỢ HỌC SINH, PHỤ HUYNH**



Trên màn hình hiển thị, lần lượt thực hiện các thao tác: Vào **Sách giáo khoa** → **Sách học sinh** → **Tiểu học** → **Môn Mĩ thuật**.

Màn hình sẽ hiển thị cuốn SGK *Mĩ thuật 3 – Chân trời sáng tạo, Bản 1*.

Trong mỗi mục SGK sẽ có các hình ảnh được chia theo các bài và các chủ đề. HS có thể tải hình ảnh đó về để thuận tiện cho việc học tập và vận dụng.

Trong mỗi mục SGK sẽ có các hình ảnh được chia theo các bài và các chủ đề. HS có thể tải hình ảnh đó về để thuận tiện cho việc học tập và vận dụng.

• Đối với GV: **Ấn vào mục HỖ TRỢ GIÁO VIÊN**



Trên màn hình hiển thị, lần lượt thực hiện các thao tác: Vào **Sách giáo khoa** → **Sách giáo viên Tiểu học** → **Môn Mĩ thuật**.

**HỖ TRỢ GIÁO VIÊN**

- > Sách giáo khoa
- > Sách tham khảo PTI theo lớp, cấp
- > Sách tham khảo khác
- > Sách dân tộc
- > Túi diễn tra cảo, sổ tay
- > Sách dịch

**TÀO DỤC VIỆT NAM**

- > Sách học sinh
- > Sách giáo viên
- > Tiếng học cơ sở
- > Trí tuệ phổ thông

**HỖ TRỢ DẠY**

- > Môn Toán
- > Môn Tiếng Việt
- > Môn Mĩ thuật
- > Môn Âm nhạc
- > Môn Đạo đức
- > Môn Hoạt động trải nghiệm
- > Môn Tự nhiên xã hội

**HỖ TRỢ GIÁO VIÊN**

- > Sách giáo khoa
- > Sách tham khảo PTI theo lớp, cấp
- > Sách tham khảo khác
- > Sách dân tộc
- > Túi diễn tra cảo, sổ tay
- > Sách dịch

**Hỗ trợ giáo viên / Sách giáo khoa / Sách giáo viên / Tiếng học / Môn Mĩ thuật**

**MĨ THUẬT**  
SÁCH GIÁO VIÊN

Màn hình sẽ hiển thị cuốn sách GV *Mĩ thuật 3 – Chân trời sáng tạo, Bản 1*, trong mục này sẽ có các hình ảnh ứng với từng bài học, chủ đề giúp GV thuận tiện trong việc thiết kế bài giảng của mình.

Bên cạnh việc cung cấp các hình ảnh cho từng bài học, chủ đề, website *sachthietbigiaoduc.vn* còn có tính tương tác rất cao. Khi gặp những vấn đề còn vướng mắc liên quan đến nội dung bài học, chủ đề, các GV, HS có thể trao đổi với tác giả thông qua các hình thức: thư điện tử, gửi tin nhắn qua Zalo hoặc gửi câu hỏi trực tiếp vào trang fanpage của Công ty.

Đặc biệt, trong mục CHIA SẺ TÀI NGUYÊN GIÁO DỤC, GV cũng như HS có thể tìm kiếm các tài liệu tham khảo được nén dưới dạng văn bản hoặc audio (có hình ảnh hoặc âm thanh) để làm học liệu hỗ trợ dạy và học; các bài giảng mẫu để GV có thể nắm bắt được tinh thần của bộ SGK mới. Việc chia sẻ này có thể giúp GV trao đổi được các phương pháp dạy học mới, cập nhật các xu hướng giáo dục trên thế giới để vận dụng phù hợp với hoàn cảnh và môi trường giáo dục của địa phương mình.

Website *sachthietbigiaoduc.vn* ra đời nhằm hỗ trợ tối đa cho GV, cha mẹ HS cũng như các em HS trong việc kết hợp các phương pháp học tập truyền thống và phương pháp học tập hiện đại (sử dụng công nghệ 4.0 trong học tập) để nâng cao hiệu quả dạy và học. Điều này vừa giúp các em HS hào hứng trong học tập vừa tạo sự liên kết chặt chẽ giữa GV và HS.

## **6. KHAI THÁC THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU TRONG DẠY HỌC MÔN MĨ THUẬT LỚP 3**

### **6.1. Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng các học liệu phục vụ cho việc dạy – học môn Mĩ thuật lớp 3**

Để việc học tập môn Mĩ thuật hiệu quả, HS cần chuẩn bị các dụng cụ và vật liệu như:

- Màu bột nghiền pha keo, màu gouache;
- Bảng pha màu;
- Bút chì, tẩy;
- Bút lông;
- Bút dạ màu;
- Bút sáp màu;
- Thước kẻ;
- Đất nặn, dao nhựa, khăn lau;
- Giấy vẽ;
- Giấy, bìa màu;
- Giấy báo, tạp chí cũ;
- Hồ dán; băng dính giấy, băng dính 2 mặt;
- Kéo (loại an toàn, đầu không nhọn);
- Đồ vật, vật liệu đã qua sử dụng,...

Các dụng cụ và vật liệu này sẽ được HS sử dụng đến hết cấp Tiểu học. GV cần căn cứ vào yêu cầu của từng hoạt động để hướng dẫn HS cách lựa chọn và sử dụng dụng cụ, vật liệu phù hợp, qua đó tạo cơ hội cho HS được khám phá và sử dụng các ngôn ngữ của nghệ thuật để thể hiện ý tưởng của mình.

*Lưu ý:*

- Trong một số bài học, GV có thể hướng dẫn HS tùy lứa tuổi sử dụng những dụng cụ và vật liệu sẵn có tại địa phương hay vật liệu phù hợp, vật liệu đã qua sử dụng để giáo dục cho HS ý thức tiết kiệm và bảo vệ môi trường. Ví dụ: lá cây khô, vỏ hộp đã qua sử dụng, cúc áo, bìa cát-tông, nắp bút,...
- Đối với những địa phương, vùng khó khăn, GV nên dựa vào mục tiêu của môn học và mục tiêu “định hướng phát triển năng lực” để linh hoạt điều chỉnh hoạt động dạy học cho phù hợp với hoàn cảnh thực tế.

GV cần chú trọng xây dựng hệ thống tranh, ảnh, sản phẩm mĩ thuật minh họa cho các bài học; bổ sung kịp thời SGK, SGV, tài liệu tham khảo, báo, tạp chí chuyên ngành, video clip hay đường dẫn các trang website liên quan đến bài học Mĩ thuật.

Các sản phẩm có chất lượng của HS cần được coi là nguồn tài nguyên vô tận của môn học. GV cần lưu giữ, tổ chức trưng bày các sản phẩm đó bằng các hình thức khác nhau hay sử dụng vào việc in ấn, quảng bá hình ảnh cho lớp học, nhà trường, địa phương để động viên, khuyến khích tinh thần học tập ở HS, đồng thời khẳng định giá trị của môn học cũng như tạo không gian nghệ thuật ngay trong nhà trường, thúc đẩy năng lực cảm thụ thẩm mĩ trong môi trường học đường.

## 6.2. Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng thiết bị dạy học môn Mĩ thuật lớp 3

Thiết bị dạy học có vai trò vô cùng quan trọng và không thể thiếu đối với môn Mĩ thuật, nhất là trong công cuộc đổi mới và nâng cao chất lượng dạy học; bởi vì môn Mĩ thuật có đặc thù là môn học giáo dục nghệ thuật thị giác cho nên không thể không có hình ảnh minh họa và dụng cụ, vật liệu cho HS thực hành, sáng tạo trong các hoạt động học tập.

Ngày 03 tháng 11 năm 2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 43/2020/TT-BGDDĐT về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 3. Theo đó, thiết bị dạy học tối thiểu môn Mĩ thuật lớp 3 bao gồm:

TT	Chủ đề dạy học	Tên thiết bị	Mục đích sử dụng	Mô tả chi tiết thiết bị dạy học	Đối tượng sử dụng		Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
					GV	HS			
1		Bảng vẽ cá nhân	HS thực hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Bằng gỗ/nhựa cứng (hoặc vật liệu có độ cứng tương đương), không cong vênh, chịu được nước, an toàn trong sử dụng;</li> <li>- Độ dày tối thiểu 5mm; kích thước (300x420)mm.</li> </ul>		x	Cái	35	Dùng cho lớp 1, 2, 3, 4, 5;
2		Giá vẽ (3 chân hoặc chữ A)	Đặt bảng vẽ cá nhân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Bằng gỗ/nhựa cứng (hoặc vật liệu có độ cứng tương đương), không cong vênh, chịu được nước, an toàn trong sử dụng;</li> <li>- Có thể tăng giảm chiều cao phù hợp tầm mắt học sinh khi đứng hoặc ngồi vẽ.</li> <li>- Có thể di chuyển, xếp gọn trong lớp học.</li> </ul>		x	Cái	35	Dùng cho lớp 1, 2, 3, 4, 5;

TT	Chủ đề dạy học	Tên thiết bị	Mục đích sử dụng	Mô tả chi tiết thiết bị dạy học	Đổi tượng sử dụng		Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
					GV	HS			
3		Bục đặt mẫu	- Đặt mẫu - HS trưng bày sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Bằng gỗ/nhựa cứng (hoặc vật liệu có độ cứng tương đương), không cong vênh, chịu được nước, an toàn trong sử dụng;</li> <li>- Kích thước tối thiểu: Chiều cao có thể điều chỉnh ở 3 mức (800mm-900mm-1.000mm); mặt đặt mẫu (400x500) mm, dày tối thiểu 7mm;</li> <li>- Kiểu dáng đơn giản, gọn, dễ di chuyển ở các vị trí khác nhau trong lớp học.</li> </ul>	x	x	Cái	4	Dùng cho lớp 1, 2, 3, 4, 5;
4		Các hình khối cơ bản	HS quan sát, thực hành	<p>Các hình khối (mỗi loại 3 hình): khối hộp chữ nhật kích thước(160x160x200) mm; khối lập phương kích thước (160x160x160)mm; khối trụ kích thước (cao 200mm, tiết diện ngang 160mm); khối cầu đường kính 160mm.</p> <p>Vật liệu: Bằng gỗ, nhựa cứng (hoặc vật liệu có độ cứng tương đương), không cong vênh, chịu được nước, có màu tươi sáng, an toàn trong sử dụng.</p>	x	x	Bộ	1	Dùng cho lớp 1, 2, 3, 4, 5;
5		Bút lông		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại tròn, thông dụng, số lượng: 6 cái (từ số 2 đến số 7 hoặc 2, 4, 6, 8, 10, 12);</li> <li>- Loại bẹt/dẹt, thông dụng, số lượng 6 cái (từ số 1 đến số 6 hoặc 2, 4, 6, 8, 10, 12).</li> </ul>	x		Bộ	35	Dùng cho lớp 2, 3, 4, 5;

TT	Chủ đề dạy học	Tên thiết bị	Mục đích sử dụng	Mô tả chi tiết thiết bị dạy học	Đối tượng sử dụng		Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
					GV	HS			
6		Bảng pha màu (Palet)	HS thực hành	- Chất liệu: Bảng gỗ hoặc nhựa, bề mặt phẳng, không cong, vênh, không thấm nước, an toàn trong sử dụng; - Kích thước tối thiểu: (200 x 300 x 2,5mm).	x		Cái	35	Dùng cho lớp 2, 3, 4, 5;
7		Xô đựng nước	HS thực hành	- Loại thông dụng bằng nhựa, có quai xách, an toàn trong sử dụng; - Dung tích tối thiểu khoảng 2 lít nước.	x		Cái	35	Dùng cho lớp 2, 3, 4, 5;
8		Tạp dề	Giúp HS giữ sạch trang phục trong thực hành	Bảng vải nilon mềm, không thấm nước; phù hợp với HS tiểu học.	x		Cái	35	Dùng cho lớp 2, 3, 4, 5;
9		Bộ công cụ thực hành với đất nặn	HS thực hành	- Loại thông dụng, bao gồm: - Dụng cụ cắt đất: bảng nhựa hoặc gỗ, an toàn trong sử dụng, chiều dài tối thiểu 150mm; - Con lăn: bảng gỗ, bề mặt nhẵn, an toàn trong sử dụng (kích thước tối thiểu dài 200 mm, đường kính 30mm).	x		Bộ	35	Dùng cho lớp 2, 3, 4, 5;
10		Tủ/ giá	Bảo quản sản phẩm, đồ dùng, công cụ học tập	Chất liệu bằng sắt hoặc gỗ; kích thước (1760 x 1060 x 400)mm; ngăn đựng có thể thay đổi được chiều cao; cửa có khoá; chắc chắn, bền vững, đảm bảo an toàn khi sử dụng.	x	x	Cái	3	Dùng cho lớp 2, 3, 4, 5

TT	Chủ đề dạy học	Tên thiết bị	Mục đích sử dụng	Mô tả chi tiết thiết bị dạy học	Đổi tượng sử dụng		Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
					GV	HS			
11		Màu goáy (Gouache colour)	HS thực hành	Bộ màu loại thông dụng, an toàn trong sử dụng, không có chất độc hại. Gồm 12 màu, đóng gói riêng cho từng màu: - Gồm các màu: đỏ, vàng, tím, xanh cô ban, xanh lá cây, xanh lục, cam, hồng, đen, trắng, nâu, xanh da trời; - Mỗi loại màu có dung tích tối thiểu 200ml, các màu được đóng gói đảm bảo an toàn và thuận lợi trong sử dụng.		x	Bộ	12	Dùng cho lớp 2, 3, 4, 5;
12		Đất nặn	HS thực hành	- Loại thông dụng, số lượng 12 màu: - Gồm các màu: đỏ, vàng, tím, xanh cô ban, xanh lá cây, xanh lục, cam, hồng, đen, trắng, nâu, xanh da trời - Mỗi màu có trọng lượng 02 kilogam - Mỗi màu được đóng gói đảm bảo an toàn và thuận lợi trong sử dụng, không có chất độc hại.		x	Hộp	6	Dùng cho lớp 2, 3, 4, 5;
13		Máy chiếu (projector) (hoặc ti vi kết nối máy tính)	Trình chiếu, minh họa hình ảnh trực quan	Máy chiếu + Màn hình; loại thông dụng, cường độ sáng tối thiểu 3.500 Ansi Lumens.	x		Bộ	1	Dùng cho lớp 1, 2, 3, 4, 5;

14		Thiết bị âm thanh (dàn âm thanh hoặc đài cassette)	Dùng cho một số nội dung kết hợp âm nhạc trong các hoạt động mĩ thuật	Loại thông dụng, công suất đủ nghe cho phòng từ 50m <sup>2</sup> -70m <sup>2</sup>	x		Bộ	1	Dùng cho lớp 1, 2, 3, 4, 5;
15		Kẹp giấy	Kẹp giấy vẽ cố định vào bảng vẽ	Loại thông dụng; cỡ 32mm (hộp 12 chiếc)	x	x	Hộp	12	

Để việc dạy - học Mĩ thuật đạt hiệu quả cao, cần chú ý bố trí phòng học chuyên biệt cho môn Mĩ thuật đủ rộng, thoáng mát, sạch sẽ, đầy đủ ánh sáng, có bàn ghế phù hợp cho các hoạt động của môn học, có bảng vẽ, khu treo bài thực hành, tủ đựng đồ dùng, thiết bị học tập, nơi lưu giữ sản phẩm mĩ thuật của HS,... Bên cạnh đó, phòng học Mĩ thuật cũng cần được trang bị đầy đủ các phương tiện nghe nhìn như: máy tính, máy chiếu, màn hình, thiết bị âm thanh... để hỗ trợ việc minh họa trực quan cho các bài giảng của GV và bổ sung kịp thời SGK, SGV, tài liệu tham khảo, báo, tạp chí chuyên ngành,... để phục vụ cho việc giảng dạy của GV.

## PHẦN HAI

# HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BÀI DẠY

### 1. MỘT SỐ LƯU Ý KHI LẬP KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN MĨ THUẬT

- Hiệu trưởng chủ động xây dựng chương trình nhà trường phù hợp với cơ chế “Một chương trình, nhiều sách giáo khoa”:
- + Sau khi đã lựa chọn bộ SGK dùng trong trường mình, hiệu trưởng cần chỉ đạo xây dựng kế hoạch dạy học theo Chương trình môn học sao cho đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của cấp, lớp học được cụ thể hóa trong các chủ đề, bài học trong SGK.
- + Lựa chọn nội dung “Giáo dục địa phương” phù hợp với trường mình để đưa vào nội dung và kế hoạch hoạt động của nhà trường.
- Kế hoạch giáo dục 2 buổi/ngày được xây dựng theo hướng mở, linh hoạt, không quy định nội dung và thời lượng dành cho các hoạt động trong buổi 2. Vì vậy, GV mĩ thuật cần chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày phù hợp với thực tế của địa phương mình bằng cách tổ chức cho HS thực hiện các hoạt động vận dụng, phát triển những kiến thức, kĩ năng trong mỗi bài học để HS kết nối kiến thức mĩ thuật với cuộc sống và có ý tưởng sáng tạo không ngừng từ bài học.
- GV cần bàn bạc thống nhất triển khai kế hoạch dạy học trong tổ chuyên môn của trường, cụm trường để đảm bảo việc dạy học thiết thực và hiệu quả.
- GV dựa trên yêu cầu cần đạt về các mạch nội dung của Chương trình, SGK mới để lựa chọn phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, vật liệu, phương tiện dạy học phù hợp với điều kiện và năng lực thực tế của HS ở địa phương.

Các bài học trong SGK môn Mĩ thuật lớp 3 có thể quy về các dạng chủ yếu sau:

- Dạng bài thuộc Mĩ thuật tạo hình (*Sắc màu của chữ, Những người bạn thân thiện, Vui tết Trung thu, Phong cảnh mùa thu, Người em yêu quý, Đồ vật thân quen, Gia đình yêu thương, Khu vườn kì diệu, Đô thị trong mắt em*).
- Dạng bài thuộc Mĩ thuật ứng dụng (*Mặt nạ Trung thu, Chậu hoa xinh xắn, Con vật ngộ nghĩnh, Ống đựng bút tiện dụng, Cây trong vườn, Những sinh vật nhỏ trong vườn, Mô hình nhà cao tầng, Khu vui chơi của chúng em, Hành trình đến đô thị*).
- Dạng bài tích hợp với nội dung Lí luận và Lịch sử mĩ thuật (*Vui tết Trung thu, Phong cảnh mùa thu, Người em yêu quý, Khu vườn kì diệu*).

## 2. HƯỚNG DẪN DẠY HỌC DẠNG BÀI THUỘC MĨ THUẬT TẠO HÌNH

Trước hết, GV hướng dẫn HS quan sát những yếu tố mĩ thuật như chấm, nét, hình, màu, khối trong sách, tranh ảnh hay trong thực tế để các em nhận biết được đặc điểm cơ bản của các yếu tố đó. Sau đó, GV hướng dẫn HS trải nghiệm với một hoạt động mĩ thuật cụ thể để các em ghi nhớ và nắm được các biểu hiện của các yếu tố mĩ thuật trên sản phẩm và tác phẩm mĩ thuật.

Ví dụ: Bài *Cây trong vườn*, HS được củng cố về yếu tố chấm, nét, hình khối và màu sắc.

Hoạt động 1: HS khám phá hình khối, màu sắc của mô hình cây bằng giấy, bìa màu để liên tưởng, nhận biết các nét, chấm với hình ảnh thân, cành, lá cây thường gặp trong tự nhiên được thể hiện như thế nào qua mô hình cây 3D.

Hoạt động 2: HS quan sát các hình vẽ và chỉ ra cách tạo mô hình cây trong minh họa, qua đó giúp các em nhận thức được sự đa dạng của khối trong tạo hình cây đơn giản.

Hoạt động 3: HS sử dụng các khối, nét, chấm, màu để tạo và trang trí mô hình cây theo ý thích dựa trên những hình ảnh cây gợi ý từ thực tế. Với hoạt động này, GV cần gợi mở để HS hình dung, nhớ lại những hình ảnh về các loại cây đã được quan sát hoặc tiếp cận ở thực tế, gợi ý và khuyến khích HS sử dụng các nét và màu khác nhau để mô phỏng hình của thân, cành, lá cây khi tạo mô hình và trang trí,...

Hoạt động 4: HS cùng trưng bày sản phẩm và chia sẻ những cảm nhận của bản thân về các loại chấm, nét, hình khối được sử dụng trong sản phẩm của mình, của bạn, từ đó làm giàu thêm kiến thức về các yếu tố mĩ thuật có trong tạo hình và ý tưởng điều chỉnh để hoàn thiện sản phẩm tốt hơn.

**Hoạt động 5:** Đây được coi là hoạt động để HS kết nối kiến thức trong bài học với cuộc sống và vận dụng kiến thức cho những hoạt động tiếp theo. GV có thể khuyến khích, gợi ý cho HS hợp tác nhóm tạo mô hình khu vườn cây từ các sản phẩm của cá nhân để các em nhận biết thêm về thiên nhiên, cảnh quan xung quanh, tạo cơ hội phát triển năng lực cảm thụ thẩm mĩ và ý thức bảo vệ môi trường cho HS.

### CHỦ ĐỀ

## KHU VƯỜN NHỎ

### BÀI 1 Cây trong vườn

**Dụng cụ cần dùng**

**Khám phá hình khối, màu sắc của mô hình cây**

- Em hãy quan sát và chia sẻ:
- Màu sắc của cây.
- Các hình khối có trong mô hình cây.
- Vật liệu tạo mô hình cây.

Sản phẩm của các bạn:

- Nguyễn Hà
- Thúy Lê
- Tú Nguyễn

Chết liệu: giấy bìa màu, keo, giấy

**MỤC TIÊU:**

- Nêu được cách kết hợp các chất liệu và hình thức mi thuật để thể hiện hình ảnh trong cuộc sống.
- Tạo được sản phẩm mi thuật 2D, 3D bằng vật liệu tự nhiên và vật liệu tái sử dụng.
- Chia sẻ được hình ảnh trong cảm và bề mặt chất liệu của sản phẩm mi thuật.
- Chia sẻ được vẻ đẹp của thiên nhiên trong cuộc sống và trong sản phẩm mi thuật.

**Cách tạo mô hình cây**

Quan sát và chỉ ra cách tạo mô hình cây theo gợi ý dưới đây:

1. Cuộn giấy bìa, dán thành khối tròn làm thân cây.
2. Gấp đôi tờ giấy màu, vẽ và cắt tạo hình tán lá.
3. Ghép phần thân và phần tán lá tạo mô hình cây.
4. Tặng thêm cho mô hình cây sinh động.

**Bản nháp:**

Kết hợp các hình khối đa dạng từ giấy bìa màu có thể tạo được mô hình cây đơn giản.

51

### **Tạo hình và trang trí mô hình cây**

Quan sát hình khối, màu sắc cây xung quanh hoặc nhìn lại hình cây em yêu thích.  
Lựa chọn vật liệu phù hợp tạo mô hình cây theo ý thích.

Tham khảo một số cách tạo mô hình cây để có thêm ý tưởng.  
Lưu ý: Có thể tạo mô hình cây bằng các loại vật liệu khác nhau.

**Trưng bày sản phẩm và chia sẻ**

Chia sẻ cảm nhận của em về:

- Mô hình cây yêu thích.
- Hình, khối, màu sắc có trong mô hình cây.
- Các hình khối tương phản trong mô hình cây.
- Kỹ thuật thể hiện.

Em sẽ điều chỉnh phần nào để mô hình cây hoàn thiện hơn?

**Tạo mô hình khu vườn nhỏ**

Cung ban sáp xếp các mô hình cây thành một khu vườn chung.  
Liêm kết với cây trong tự nhiên để tạo thêm cảnh vật cho mô hình sinh động hơn.

**Bản nháp:**

Cây trong tự nhiên có nhiều hình, khối, màu sắc khác nhau và là nguồn cung cấp ô-xi cho cuộc sống của chúng ta nên cần chăm sóc, bảo vệ cây.

52

53

Với dạng bài thuộc Mĩ thuật tạo hình, GV có thể cho HS tiếp cận bài học bằng nhiều cách khác nhau, cụ thể là:

## 2.1. Bắt đầu bài học bằng quan sát

Với quy trình dạy học dạng bài này, GV tạo cơ hội, hướng dẫn HS quan sát hình ảnh, video clip, vật mẫu hay qua quan sát thực tế để khám phá kiến thức bài học, sau đó áp dụng những kiến thức đó vào bài tập thực hành để hiểu rõ và khắc sâu ghi nhớ kiến thức.

Ví dụ: Bài *Vui tết Trung thu*.

Với dạng bài học này, GV khuyến khích HS nói, kể về những hình ảnh liên quan đến chủ đề bài học. GV có thể tổ chức cho HS thảo luận và diễn tả lại những hình ảnh mà các em ấn tượng có liên quan đến nội dung chủ đề. Sau đó, khuyến khích HS mô phỏng lại bằng ngôn ngữ của mĩ thuật như chấm, nét, hình, màu, không gian,... Chú ý tạo cơ hội cho HS ứng dụng những yếu tố mĩ thuật để thể hiện cảm xúc của mình với thế giới xung quanh.

**BÀI 2 Vui tết Trung thu**

Dụng cụ cần dùng

**Điển tả lại hoạt động vui tết Trung thu**

- Lựa chọn hoạt động thường diễn ra trong tết Trung thu.
- Xác định hình ảnh việc trang trí đèn lồng của bài vẽ.

18

Cách vẽ tranh điện tử đêm Trung thu

Quan sát và chỉ ra cách vẽ tranh đèn Trung thu theo gợi ý dưới đây:

- Vẽ hoạt động độc tinh cầu.
- Vẽ tiếp các hình ảnh xung quanh.
- Có thể chọn màu đậm và nhạt, màu nhạt và nhạt, cảnh vật đã hoàn thiện trước.

19

**Tạo sản phẩm mĩ thuật về đêm Trung thu**

- Lựa chọn hoạt động trong đêm Trung thu mà em ấn tượng.
- Xác định hình ảnh việc trang trí đèn lồng của bài vẽ.

Thực hiện bài vẽ theo ý thích.

1

2

3

Sản phẩm mĩ thuật của học sinh:

- Đèn Ánh
- Giang Ánh
- Cát Ánh
- Chết bụi mèo sếp

20

**Trưng bày sản phẩm và chia sẻ**

Chia sẻ cảm nhận của em với:

- Bà/ chú/ cô/ thày/ cô.
- Hình ảnh đặc trưng trong bài vẽ.
- Màu sắc dùng trong bài vẽ.
- Nét, hình, màu tương phản trong bài vẽ.

Em có ý tưởng gì để điều chỉnh cho bài vẽ hoàn thiện hơn?

**Xem tranh dân gian**

Quan sát tranh *Đèn rồng* và cho biết:

- Nội dung và hình ảnh đặc trưng trong tranh.
- Đường nét và màu sắc đèn rồng.
- Cảm nhận của em về các hoạt động trong tranh.

Đèn rồng: Món nghệ thuật dân gian nổi tiếng nhất của Việt Nam.

**Bon thay day!**

Học đường sư tử Trung thu được thêu hoa rất phong phú, đa dạng trong tranh, góp phần tạo nên vẻ đẹp huyền bí,神秘 của dân tộc.

21

*Hoạt động 1:* GV khuyến khích HS chia sẻ về những hoạt động trong dịp Trung thu mà HS yêu thích, đặc biệt là khuyến khích HS diễn tả lại những hoạt động đó bằng ngôn ngữ và hành động của cơ thể. GV cần tạo cơ hội cho HS cùng diễn tả lại các hoạt động đó để HS ghi nhớ những hình ảnh thể hiện rõ nét ấn tượng của các em với hoạt động, sự kiện đó.

*Hoạt động 2:* GV hướng dẫn HS vẽ mô phỏng lại hình ảnh về hoạt động trong dịp Trung thu mà HS thấy ấn tượng; vẽ thêm các nhân vật cùng tham gia sự kiện và vẽ thêm cảnh vật nơi diễn ra hoạt động đó với việc sử dụng các yếu tố nét, hình, màu, đậm, nhạt,... để tạo không gian, nhịp điệu và diễn tả được không khí vui tươi, phấn khởi của tết Trung thu ở thực tế.

*Hoạt động 3:* GV khuyến khích HS lựa chọn hoạt động đặc sắc, ấn tượng của đêm Trung thu phù hợp với thực tế của mỗi em là ở nhà, ở lớp hay một nơi nào khác,... để thể hiện cảm xúc cho bài vẽ; gợi ý HS trang trí hay vẽ thêm chi tiết tạo điểm nhấn trọng tâm và thể hiện rõ hơn ý tưởng của các em để bức tranh sinh động hơn.

*Hoạt động 4:* Cũng như các hoạt động ở dạng bài bắt đầu bằng quan sát, HS cùng trưng bày bài vẽ để chia sẻ và thảo luận, qua đó hình thành năng lực cảm thụ thẩm mĩ và mở rộng, củng cố kiến thức theo yêu cầu của chủ đề/bài học.

*Hoạt động 5:* Ngoài việc khuyến khích HS nhận biết những biểu hiện của nội dung bài học trong thực tế hay qua các sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật có liên quan đến nội dung bài học, GV có thể cho HS quan sát những tác phẩm mĩ thuật dân gian Việt Nam để các em nhận biết thêm cách tạo hình, về truyền thống văn hoá nghệ thuật của đất nước.

## 2.2. Bắt đầu bài học bằng tưởng tượng

Đây là dạng bài học giúp kích thích trí tưởng tượng và liên tưởng trong sáng tạo mĩ thuật cho HS. Dạng bài học này thường đưa ra những hình ảnh hoặc các vật dụng, màu sắc, hình khối hay đồ vật đã qua sử dụng, thậm chí là những hình ảnh không rõ hình để HS quan sát và liên tưởng đến những hình ảnh ẩn hiện trong suy nghĩ hay kinh nghiệm của cá nhân rồi sắp xếp, lắp ghép, vẽ thêm để người xem hình dung được nội dung, thông điệp mà HS nhận ra trong tưởng tượng. Dạng bài học này rất phù hợp với những bài tập sử dụng đồ vật đã qua sử dụng để giáo dục ý thức bảo vệ môi trường và phát huy trí tưởng tượng, sáng tạo của HS.

Ví dụ: Bài *Những sinh vật nhỏ trong vườn* là bài học tưởng tượng với hình và màu của đồ vật đã qua sử dụng, những vật liệu phù hợp tạo khuôn in để in hình các con côn trùng nhỏ, tạo nên một hình ảnh mới của sản phẩm mĩ thuật hay một đồ vật mới, có ý nghĩa.

*Hoạt động 1:* GV tạo cơ hội cho HS quan sát một số hình con vật nhỏ được tạo hình bằng cách in từ khuôn vật liệu, đồ vật đã qua sử dụng để định hướng vào nội dung bài học..

*Hoạt động 2:* GV hướng dẫn HS tự tìm hiểu cách thực hiện thông qua hình minh họa trong SGK, thảo luận và chỉ ra các bước tạo hình côn trùng từ những vật liệu đã qua sử dụng tạo khuôn in. Sau đó, gợi ý để HS chọn và vẽ thêm các chi tiết phù hợp thể hiện các bộ phận của con vật.

*Hoạt động 3:* GV khuyến khích, gợi mở cho HS liên tưởng về khuôn sẽ in hình côn trùng muốn thể hiện để lựa chọn hình đồ vật phù hợp với các chi tiết, bộ phận của côn trùng đó. Trong hoạt động này, GV luôn kích thích năng lực sáng tạo không ngừng cho HS bằng những câu hỏi phù hợp với từng đối tượng và sở thích cá nhân.

*Hoạt động 4:* Đây là hoạt động trưng bày và chia sẻ về sản phẩm vừa hoàn thành của HS, GV luôn khuyến khích HS nêu ý kiến nhận xét về sản phẩm của mình hoặc về sản phẩm yêu thích của các bạn, qua đó giúp các em phát triển năng lực tự đánh giá và giao tiếp bằng ngôn ngữ mĩ thuật. Qua đó cũng giúp các em học hỏi, rút kinh nghiệm, biết cách tự điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện và sinh động hơn.

*Hoạt động 5:* GV tạo cơ hội cho HS tìm hiểu những ứng dụng của hình côn trùng trong sản phẩm mĩ thuật phục vụ đời sống, nhằm thúc đẩy trí tưởng tượng, sáng tạo không ngừng và củng cố năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng mĩ thuật vào cuộc sống.

### 3. HƯỚNG DẪN DẠY HỌC DẠNG BÀI THUỘC MĨ THUẬT ỨNG DỤNG

Các bài học ở dạng bài thuộc Mĩ thuật ứng dụng thường bắt đầu từ việc GV tạo cơ hội cho HS quan sát hình sản phẩm, sau đó khuyến khích HS tìm hiểu cách thực hiện qua hình minh họa trong SGK hoặc hướng dẫn, thao tác mẫu để HS nhận biết và chỉ ra các bước thực hiện tạo sản phẩm mĩ thuật và làm theo nhằm rèn luyện kỹ năng quan sát và vận động cho HS.

Ở dạng bài thuộc Mĩ thuật ứng dụng, các hoạt động 1, 2, 3, 4 giống như những bài thuộc dạng Mĩ thuật tạo hình sáng tạo từ quan sát. Riêng đối với hoạt động 5, ngoài các nội dung như các dạng bài khác, GV nên khuyến khích HS sử dụng sản phẩm làm quà tặng, đồ chơi hay đồ dùng học tập,... Đây cũng là cách để HS kết nối kiến thức bài học với cuộc sống, qua đó góp phần hình thành phẩm chất, năng lực cho HS một cách thiết thực.

Ví dụ: Bài *Mặt nạ Trung thu*.

*Hoạt động 1:* GV tạo cơ hội cho HS quan sát hình ảnh trong SGK hoặc hình ảnh do GV chuẩn bị và nhớ lại các đồ chơi Trung thu mà em thường thấy ở thực tế. GV khuyến khích HS kể tên các đồ chơi yêu thích, giới thiệu về các mặt nạ có trong hình mà em quan sát được.

**Hoạt động 2:** GV hướng dẫn HS quan sát hình minh họa, thảo luận để chỉ ra các bước thực hiện tạo hình và trang trí mặt nạ bằng cách dùng nét, màu vẽ hình và trang trí mặt nạ.

**Hoạt động 3:** GV khuyến khích HS lựa chọn, xác định mặt nạ nhân vật mà em muốn tạo hình, vẽ trang trí và dùng màu sắc để thể hiện biểu cảm của mặt nạ cho bài vẽ sinh động hơn. Trong hoạt động này, GV luôn kích thích năng lực sáng tạo không ngừng cho HS bằng những câu hỏi phù hợp với từng đối tượng và sở thích cá nhân.

**Hoạt động 4:** Đây là hoạt động trưng bày và chia sẻ về sản phẩm vừa hoàn thành của HS, GV luôn khuyến khích HS nêu ý kiến nhận xét về sản phẩm của mình hoặc về sản phẩm yêu thích của các bạn, nhằm giúp các em phát triển năng lực tự đánh giá và giao tiếp bằng ngôn ngữ mĩ thuật. Qua đó cũng giúp các em học hỏi, rút kinh nghiệm, biết cách tự điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện và sinh động hơn. GV cũng gợi ý để HS nêu ý tưởng sử dụng sản phẩm làm đồ chơi, quà tặng hoặc đồ dùng học tập cho các môn học có liên quan.

**Hoạt động 5:** GV tạo cơ hội để HS tìm hiểu, nhận biết về các hình thức của mặt nạ Trung thu khuyến khích HS chia sẻ về những điều em biết về hình thức, nét, hình khối, màu sắc và biểu cảm của các nhân vật mặt nạ trong lễ hội Trung thu ở Việt Nam.

### CHỦ ĐỀ

## MÙA THU QUÊ EM

### BÀI 1 - Mặt nạ Trung thu



Dụng cụ cần dùng



**MỤC TIÊU:**

- ▶ Nêu được cách kết hợp vật liệu, màu sắc khác nhau tạo sản phẩm mĩ thuật.
- ▶ Tạo được cảm giác bề mặt chất liệu ở sản phẩm mĩ thuật như mịn, mềm mại, thô ráp,...
- ▶ Chia sẻ được cảm nhận về nét đẹp của văn hóa truyền thống và phong cảnh mùa thu trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.

**Khám phá đồ chơi trong tết Trung thu**

Em hãy quan sát hình và chia sẻ:

- Tên các đồ chơi Trung thu.
- Các mặt nạ có trong tranh.
- Nét biểu cảm của các mặt nạ.

**Cách tạo hình và trang trí mặt nạ**

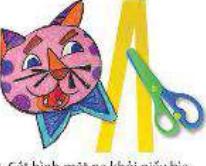
Quan sát và chỉ ra cách tạo hình mặt nạ theo gợi ý dưới đây:



1. Vẽ hình mặt nạ có biểu cảm lên giấy bìa.



2. Vẽ màu trang trí mặt nạ.



3. Cắt hình mặt nạ khỏi giấy bìa.



4. Làm quai để đeo mặt nạ.

**Gan nhô nhê!**

Sử dụng nét, hình cách điệu, màu sắc và đậm nhạt, tương phản có thể tạo được tình biểu cảm riêng cho mặt nạ.

**Tạo hình mặt nạ Trung thu**

- Lựa chọn nhân vật sẽ thể hiện mặt nạ.
- Thực hiện sản phẩm theo ý thích.
- Lưu ý: + Cắt giấy ở vị trí mỏ để nhìn được.
- Có thể dùng vỏ hộp đã qua sử dụng làm hình mặt nạ.

Sản phẩm mĩ thuật của học sinh:

- Minh Hà
- Linh Anh
- Kim Ngân
- Bảo Nhã

Chất liệu: giấy bìa, màu sáp

**Trung bày sản phẩm và chia sẻ**

- Chia sẻ cảm nhận của em về:
- Mặt nạ yêu thích.
- Nét biểu cảm của mặt nạ.
- Màu sắc tượng phản có trong mặt nạ.

Em sẽ điều chỉnh nét, màu thế nào để sản phẩm hoàn thiện hơn?

**Tìm hiểu mặt nạ Trung thu trong cuộc sống**

Quan sát và chỉ ra nét, hình, màu của mặt nạ Trung thu.

**Bạn thấy đây!**

Mặt nạ Trung thu có hình dạng, màu sắc và biểu cảm ấn tượng, phong phú tạo nên nét đặc trưng cho lễ hội Trung thu ở Việt Nam.

## 4. HƯỚNG DẪN DẠY HỌC DẠNG BÀI TÍCH HỢP VỚI NỘI DUNG LÍ LUẬN VÀ LỊCH SỬ MĨ THUẬT

Các bài học ở dạng bài tích hợp với nội dung Lí luận và Lịch sử mĩ thuật thường tạo cơ hội cho HS quan sát hình sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật tiêu biểu trong và ngoài nước ở hoạt động 5, sau khi các em được khám phá, tìm hiểu, trải nghiệm các hoạt động tạo sản phẩm mĩ thuật có liên quan đến hình thức, kiến thức, kĩ năng của Mĩ thuật tạo hình hoặc Mĩ thuật ứng dụng. Qua đó để HS nhận biết, rút kinh nghiệm, học tập cách tạo hình, tinh thần lao động nghệ thuật và sự sáng tạo của cha ông và các thế hệ trước, nâng cao và phát triển năng lực thực hành, phát triển phẩm chất tích cực và năng lực cảm thụ thẩm mĩ cho các em.

Ví dụ: Bài *Người em yêu quý*, HS được tìm hiểu về cách tạo hình, vẽ màu trong tác phẩm tranh chân dung của họa sĩ nổi tiếng. GV có thể phân tích thêm cho HS hiểu vài nét về tác giả và tác phẩm được giới thiệu trong bài học cũng như một số tác phẩm tiêu biểu khác của tác giả.

Bài *Vui tết Trung thu*, HS được tìm hiểu thêm về tranh dân gian Hàng Trống. Qua đó các em học tập được cách sắp xếp nhân vật, cảnh vật, cách vẽ hình, vẽ màu tạo không gian trong tranh của các nghệ nhân xưa và thấy được giá trị, vẻ đẹp của di sản văn hoá nghệ thuật dân tộc. Từ đó, HS có ý thức trân trọng, bảo vệ, giữ gìn và truyền thông văn hoá tới những người thân và trong cộng đồng.

Bài *Phong cảnh Mùa thu*, HS được khám phá, tìm hiểu về tác phẩm, tác giả tiêu biểu của nước ngoài có liên quan đến nội dung bài học.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Kỷ yếu Hội thảo “*Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông – Kinh nghiệm quốc tế và vận dụng vào điều kiện Việt Nam*”, 2012.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình giáo dục phổ thông môn Mĩ thuật*, 2018.
3. Vũ Văn Hùng – Phan Xuân Thành – Trần Đức Tuấn, *Đổi mới và hiện đại hóa chương trình và sách giáo khoa theo định hướng phát triển năng lực*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017.
4. Nguyễn Thị Liên, *Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường phổ thông*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017.
5. Nguyễn Thị Nhung, *Tài liệu dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016.

**Chịu trách nhiệm xuất bản:**

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI  
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

**Chịu trách nhiệm nội dung:**

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

**Tổ chức và chịu trách nhiệm bản thảo:**

Phó Tổng biên tập ĐINH GIA LÊ

Giám đốc Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục HÀ SỸ TUYỀN

Biên tập nội dung: NGUYỄN VĂN ĐÔNG

Biên tập mĩ thuật: NGUYỄN VĂN ĐÔNG

Thiết kế sách: PHẠM THANH HUYỀN

Trình bày bìa: NGUYỄN VĂN ĐÔNG

Sửa bản in: BÙI THỊ THUỲ LINH

Ché bản tại: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH GIÁO DỤC

---

**Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam  
và Công ty Cổ phần Phát hành Sách Giáo dục.**

---

**TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN**

**môn MĨ THUẬT LỚP 3 - CHÂN TRỜI SÁNG TẠO, BẢN 1**

Mã số: ...

In ..... bàn, (QĐ ....) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in: ..... địa chỉ .....

Cơ sở in: ..... địa chỉ .....

Số ĐKXB: .../CXBIPH/...GD.

Số QĐXB: .../QĐ-GD – HN ngày ... tháng ... năm 20...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: .....

# TRẦN TRỌNG GIỚI THIỆU



Sách không bán